UBND QUẬN LONG BIÊN **TRƯỜNG TH THẠCH BÀN A**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 330 /KH-THTBA	*Thạch Bàn, ngày 12 tháng 9 năm 2022*

KẾ HOẠCH
Công tác chuyên môn năm học 2022 – 2023

Thực hiện công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/06/2021 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học; Quyết định số 2159/QĐ-BGDĐT, ngày 05/8/2022 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT ngày 19/8/2022 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 – 2023;

Thực hiện theo Quyết định số 2865/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2022 - 2023 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Thực hiện Công văn số 2598/SGDĐT ngày 318/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2022 – 2023 cấp Tiểu học;

Thực hiện Thông báo số 716/TB-QU ngày 16/8/2022 của Quận uỷ Long Biên về một số nhiệm vụ trọng tâm của ngành Giáo dục và Đào tạo Long Biên năm học 2022 - 2023;

Thực hiện Hướng dẫn số 161/PGD&ĐT ngày 5/9/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 - 2023;

Thực hiện Hướng dẫn số 162/PGD&ĐT ngày 05/9/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên về việc Hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn năm học 2022 – 2023 cấp tiểu học;

Thực hiện Kế hoạch số 326/KH-THTBA ngày 12/9/2022 của trường Tiểu học Thạch Bàn A về kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022-2023;

Căn cứ điều kiện thực tế của nhà trường.

Trường Tiểu học Thạch Bàn A xây dựng Kế hoạch công tác chuyên môn năm học 2022-2023, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT (Chương trình giáo dục phổ

thông hiện hành); tổ chức thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) bảo đảm chất lượng, hiệu quả với trọng tâm là lớp 1, 2, 3.

- Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục. Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên có phẩm chất, đạo đức và năng lực, phát huy tinh thần trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm.

- Chỉ đạo thực hiện các nội dung công việc phải gắn với việc điều hành, kiểm soát, đảm bảo thực hiện đồng bộ, nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác quản lý, công tác dạy và học (Quản lý tốt - Dạy tốt - Học tốt).

- Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng dạy học theo chuẩn kiến thức, kĩ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh; điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp đặc điểm tâm sinh lí học sinh tiểu học; tăng cường giáo dục đạo đức, giáo dục kĩ năng sống; Nâng cao hơn nữa chất lượng đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học, vận dụng có hiệu quả Phương pháp bàn tay nặn bột, Phương pháp dạy Mỹ thuật mới và thực hiện tốt đổi mới đánh giá học sinh tiểu học; tăng cường cơ hội tiếp cận giáo dục cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; bảo đảm các điều kiện và triển khai có hiệu quả dạy học ngoại ngữ theo chương trình mới; duy trì và nâng cao chất lượng dạy tin học.

- Nâng cao trách nhiệm của mỗi GV trong việc phối hợp thực hiện nội dung, chương trình giảng dạy đúng quy định.

- Tăng cường quản lý, đẩy mạnh phong trào thi đua học tập trong HS nhằm nâng cao hiệu quả trong việc đánh giá các năng lực và các phẩm chất của HS. Phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của HS phù hợp với đặc điểm của từng môn học. Bồi dưỡng HS phương pháp tự học, khả năng tự giải quyết vấn đề.

- Quản lý tốt việc thực hiện theo dõi chất lượng giáo dục của HS. Đảm bảo tính khách quan trong việc đánh giá các môn học và hoạt động giáo dục của HS.

2. Yêu cầu:

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh thực tế của địa phương, điều kiện thực hiện của nhà trường.

- Xây dựng đội ngũ CBQL, giáo viên có phẩm chất, đạo đức và năng lực, phát huy tinh thần trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu đổi mới dạy học, chuẩn bị giảng dạy theo chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Tăng cường quản lý, đẩy mạnh phong trào thi đua dạy - học trong GV và HS.

- 100% GV tích cực tham gia các hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường; thực hiện tốt yêu cầu đổi mới của chương trình; đổi mới phương pháp và

dạy phân hóa đối tượng học sinh. Góp phần củng cố, khắc sâu và phát triển những kiến thức đã học qua các môn học, phát huy tính tích cực, tự giác chủ động, sáng tạo của học sinh, phát triển sự hiểu biết của HS trong các lĩnh vực của đời sống xã hội và kỹ năng giao tiếp cần thiết, giáo dục toàn diện cho HS.

II. NỘI DUNG:

1. Chỉ tiêu phấn đấu: Công tác chuyên môn Xuất sắc **(Phụ lục 1)**

1.1. Chất lượng dạy và học: (Phụ lục 2)

1.1.1. Các cuộc thi của GV:

- Thi GV giỏi cấp trường: 100% GV đủ điều kiện tham gia (18 GV)

- Thi GV giỏi cấp Quận: 02 GV– Đạt GVG Quận.

- Các cuộc thi và giao lưu khác: Có giáo viên tham gia và đạt giải cấp Quận.

- Tham gia tích cực và có hiệu quả cuộc thi: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Thi viết về gương người tốt việc tốt: Đạt 02 giải cấp Quận.

- Có 01 GV tham gia cuộc thi Nhà giáo tâm huyết sáng tạo ngành GD quận Long Biên.

1.1.2. Các cuộc thi của học sinh:

- Olymic Tiếng Anh: 01 giải Ba cấp Quận

- Giao lưu vẽ tranh: 01 giải C cấp Thành phố

- Tin học trẻ không chuyên: 01 giải Ba cấp Quận

- Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng: 01 giải KK cấp Thành phố

- HKPĐ: 01 giải Nhất, 01 giải Nhì cấp Quận; 01 giải cấp Thành Phố.

- Chương trình giao lưu trải nghiệm dành cho HS (Giao lưu Trạng nguyên Tiếng Việt, Giao lưu học sinh tiểu học, các hoạt động giao lưu tiếng Anh các cấp, Các hoạt động giao lưu ATGT, các cuộc thi vẽ, ...): Có HS tham gia và đạt giải cấp Quận, Thành phố, Quốc gia.

1.1.3. Chất lượng giáo dục:

** Chất lượng đội ngũ:*

- Phấn đấu 100% CBGVNV đáp ứng khung năng lực vị trí việc làm.

- 100% GV thực hiện tốt quy chế chuyên môn.

- 100% GV xếp loại hồ sơ Khá - Tốt .

- 100% GV xếp loại giờ dạy Khá – Tốt.

- 100% các tiết do Phòng GD&ĐT và cộng tác viên thanh tra dự giờ xếp loại từ Khá trở lên.

- LĐTT: 44 đ/c (100%)

- CSTĐ cấp cơ sở: 6 đ/c (13,6%)

- Danh hiệu giáo viên dạy giỏi

+ GVG cấp trường: 18 GV= 58,0%

+ GVG cấp Quận: 02 = 6,4%

* *Chất lượng học sinh:*

- *Chất lượng đại trà:*

+ Kiến thức- Kỹ năng: 99,8% HS được đánh giá HT và Hoàn thành tốt.

+ Năng lực: 99,8% HS được đánh giá Tốt và Đạt.

+ Phẩm chất: 99,8% HS được đánh giá Tốt và Đạt.

+ Hoàn thành chương trình lớp học: 100%; Hoàn thành chương trình Tiểu học: 100% HS khối 5.

- *Khen thưởng:*

+ Lớp 1, 2, 3: HS Xuất sắc: 22,3%; HS tiểu biểu: 11,5%; Thư khen: 44,6%.

+ Lớp 4, 5: HTXS: 21,8%; HS khen vượt trội (tiến bộ vượt bậc): 53,1%.

- Học 2 buổi/ngày: 100% học sinh học 2 buổi/ngày, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện.

- Học Mĩ thuật theo phương pháp mới: 100% học sinh được học Mĩ thuật theo phương pháp mới.

- Thực hiện các chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học: ít nhất 62 chuyên đề cấp trường, tổ nhóm CM, trong đó:

+ Chuyên đề lớp 1, 2, 3: 2 tiết/năm học/1 GVCN;

+ Vận dụng kĩ thuật dạy học tích cực: 1 tiết/năm học/1 GV (khối 4, 5).

+ Phương pháp bàn tay nặn bột: 1 tiết/năm học/1 GV (khối 4,5).

+ GVBM 2 tiết/năm học/1 GVBM (1 tiết chuyên đề lớp 3).

+ Phương pháp dạy học Mĩ thuật mới, Tin học, Tiếng Anh: 02 tiết/năm học/1 GV

- *Tiếng Anh liên kết:* Khảo sát Tiếng Anh học sinh tham gia các chương trình liên kết (TA Bình Minh, TA Dream Sky) đạt 70% trở lên.

- *Chất lượng mũi nhọn:* Các cuộc thi của HS: Cấp Quận: 03; cấp Thành phố: 02; giao lưu cấp Quốc gia, quốc tế: 30 lượt HS tham gia và đạt giải.

1.2. Các chỉ tiêu khác:

1.2.1. Công tác phổ cập giáo dục Tiểu học, giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập:

- Duy trì phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

- Tổ chức tốt ngày toàn dân đưa trẻ đến trường.

- Hoàn thành tốt chỉ tiêu tuyển sinh và phổ cập giáo dục.

- Huy động 100% trẻ đúng độ tuổi ra lớp.

- Không tuyển sinh lớp 1 sớm tuổi.

- Không có học sinh bỏ học vì hoàn cảnh khó khăn.

- Huy động tối đa trẻ khuyết tật còn sức khoẻ ra lớp hoà nhập. Phấn đấu 05 học sinh khuyết tật hòa nhập đi học đều, tiến bộ về giao tiếp, nhận thức đơn giản, đủ điều kiện lên lớp.

1.2.2. Công tác giáo dục đạo đức, pháp luật, PCTNTT:

- 100% GV thực hiện tốt kế hoạch 3842/KH-GD&ĐT ngày 23/3/2009 về giáo dục đạo đức, pháp luật, truyền thống lịch sử Thủ đô và phong cách người Hà Nội cho học sinh Tiểu học.

- 100% lớp HS thực hiện tốt cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", thi đua thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy; Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực; ATGT – ATVSTP – ATVC; Xây dựng Trường học an ninh, an toàn.

- Nhà trường phấn đấu đạt danh hiệu: "Trường học thân thiện, học sinh tích cực".

- Nhà trường phấn đấu đạt danh hiệu: "Trường học an toàn"

- Triển khai nghiêm túc dạy tài liệu "Giáo dục nếp sống thanh lịch văn minh cho học sinh Hà Nội" trong các khối 3,4,5. Khối 1,2 dạy nội dung GDNSTLVM (từ tuần 19 đến 28) và GD địa phương theo chỉ đạo của SGD. Tổ chức dạy "An toàn giao thông cho HS Tiểu học" cho 100% học sinh: 25/25 GVCN thực hiện. Tổ chức dạy lồng ghép Tài liệu bác Hồ với những câu chuyện về đạo đức, lối sống trong môn Đạo đức các lớp khối 3,4,5.

1.2.3. Công tác giáo dục thể chất, thể dục thể thao:

** Tổ chức tốt Hộ khỏe Phù Đổng:*

- Cấp trường

+ Tổ chức Hội khoẻ Phù Đổng cấp trường (Tháng 11/2022)

+ 100% các lớp tham gia thi: TDTT, ATGT (T 3/2023);

- Tham gia thi cấp Quận :

+ TDTT: Có 03 học sinh đạt giải cấp Quận, 01 cấp TP.

** Phổ cấp bơi cho học sinh khối 3, 4, 5*

- Phối hợp TT TDTT Quận tổ chức phổ cập bơi cho học sinh khối 3, 4, 5

- Phấn đấu chỉ tiêu 130 học sinh tham giá phổ cập bơi.

- Mỗi tuần 02 tiết bơi xếp cuối buổi (Phân công GV khối thay phiên quản HS), HS không tham gia bơi dồn lớp (GV còn lại của khối quản)

1.2.4. Hoạt động ngoại khóa, tham quan di tích lịch sử địa phương:

- Tổ chức cho hS toàn trường đi thăm quan dã ngoại 2 lần/năm học.

- Tổ chức cho 100% HS khối 3 thăm quan di tích lịch sử địa phương (đình chùa Bắc Biên, đền Trấn Vũ). 100% HS viết bài thu hoạch, trong đó 10% số bài có chất lượng, 01 bài đạt giải cấp Quận.

1.2.5. Thực hiện – thực hiện văn minh đô thị - vệ sinh môi trường:

- Xây dựng và thực hiện "văn hóa khoanh tay - mỉm cười - cúi chào" phù hợp các hoàn cảnh giao tiếp trong và ngoài nhà trường.

- Nhà trường tiếp tục thực hiện phong trào "Hành động vì nhà trường Xanh - Sạch - Đẹp - Văn minh - Hạnh phúc".

- 100% CBGVNV tích cực tham gia phong trào.

- Đảm bảo hệ thống chiếu sáng trong các phòng học, phòng chức năng, phòng làm việc.

- Trồng mới 5 cây xanh, 30 chậu hoa, cây cảnh.

- Phân công khối lớp 4, 5 chăm sóc công trình măng non.

- 100% lớp học có góc thư viện dùng chung, có trang trí cây xanh, bảng biểu thân thiện.

- 100% CBGVNV và HS thực hiện tốt quy tắc ứng xử nơi công cộng.

1.2.6. Công tác y tế học đường:

- 100% HS có thẻ BHYT theo quy định.

- 100% HS được chăm sóc khám sức khỏe ban đầu, sơ cứu tại trường

- Tỉ lệ tham gia: + BHYT: 100%; BHTT: 90%

1.2.7. Công tác Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh:

- 100% thiếu niên, nhi đồng được tham gia các hoạt động Đội trong nhà trường.

- Liên đội phấn đấu liên đội mạnh cấp Quận.

- Có 10/10 chi đội đạt chi đội mạnh cấp trường.

- Có 3/10 chi đội mạnh cấp Quận.

- Tổng phụ trách đạt danh hiệu Tổng phụ trách giỏi cấp Quận

1.2.8. Công tác ƯDCNTT, sử dụng ĐDDH trong giảng dạy, công tác thư viện:

- Phấn đấu đạt loại Tốt (5,5đ) **(Phụ lục 3)**

- Xây dựng tủ sách giáo khoa dùng chung cho HS.

- Đảm bảo 100% HS đến trường đều có SGK;

- Chỉ phát hành các loại sách tham khảo được Sở GD& ĐT cho phép.

- Số lượng bài viết thu hoạch sau giới thiệu sách hàng tháng: 30 bài.

- Các buổi giới thiệu sách hàng tháng phong phú về hình thức, gây hứng thú với HS.

- Mỗi lớp xây dựng một góc thư viện đọc chung tại lớp, quyên góp sách từ phía HS.

- Giữ vững danh hiệu Thư viện Tiên tiến cấp Quận.

- 100% các tiết hội giảng, chuyên đề, thi giáo viên giỏi ƯDCNTT và sử dụng ĐDDH hiệu quả.

- Xây dựng 310 bài giáo án điện tử mới (Mỗi giáo viên thiết kế mới 10 bài/1 năm) bổ sung vào kho dữ liệu và thư viện điện tử của trường.

- Xây dựng 6 sản phẩm Elerning có chất lượng (01 bài/tổ).

- 100% CBGV có tài khoản và duy trì hoạt động thường xuyên trên cổng nội bộ TTĐT.

1.2.9. Phong trào "Giữ vở sạch – Viết chữ đẹp"

- Thi cô và trò viết chữ đẹp theo 1 lần/năm. Khen thưởng động viên kịp thời những GV, học sinh có thành tích cao.

- Phấn đấu có 20/26 lớp đạt vở sạch chữ đẹp.

1.2.10. Phong trào viết SKKN:

- Khuyến khích CBGVNV tham gia viết SKKN thuộc lĩnh vực mình phụ trách.

- 06 SKKN được công nhận cấp Quận.

2. Nhiệm vụ cụ thể:

2.1. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông:

2.1.1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học trong phòng, chống dịch bệnh, thực hiện mục tiêu kiên trì chất lượng giáo dục:

Nhà trường chủ động chuẩn bị sẵn sàng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lí học sinh phòng trường hợp xảy ra dịch bệnh tại địa phương trên cơ sở rút kinh nghiệm từ các năm học vừa qua để thực hiện hiệu quả, đảm bảo duy trì mục tiêu chất lượng giáo dục.

2.1.2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học:

Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, báo cáo Phòng GD&ĐT Long Biên theo quy định.

- BGH xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường bám sát văn bản chỉ đạo, phù hợp thực tế nhà trường, địa phương. - Các tổ CM xây dựng kế hoạch dạy học các môn, hoạt động giáo dục của khối, đảm bảo đúng quy định, có điều chỉnh phù hợp thực tế giảng dạy.

- GV xây dựng kế hoạch bài dạy theo khung của công văn quy định.

b) Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT 2018) đối với lớp 1, lớp 2 và lớp 3:

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông.

Thực hiện các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT Hà Nội ban hành.

Nhà trường tập trung vào các vấn đề cơ bản sau:

- Nội dung dạy học: Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định của chương trình; các môn học tự chọn; các hoạt động củng cố; các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh ... (tổng số 35 tiết/tuần).

- Nhà trường xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện đầy đủ nội dung, thời lượng các môn học bắt buộc theo quy định của chương trình (Lớp 1, 2: 25 tiết/tuần. Lớp 3: 28 tiết/tuần).

- Trên cơ sở dạy đúng, đủ nội dung và thời lượng các môn học bắt buộc, nhà trường xác định nội dung, lựa chọn hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các môn học tự chọn, hoạt động củng cố, hoạt động giáo dục khác (Chương trình nhà trường lớp 1, 2: 10 tiết/tuần, bao gồm: 01 tiết TC Nghệ thuật, 01 tiết đọc sách thư viện, 02 tiết TA liên kết, 01 tiết song ngữ Toán-TA, 05 tiết HDH+GDĐP, GDNSTLVM. Chương trình nhà trường lớp 3: 7 tiết/tuần, bao gồm: 02 tiết TA liên kết, 01 tiết song ngữ Toán-TA, 04 tiết HDH+ GDNSTLVM.).

c) Tổ chức thực hiện chương trình GDPT 2006 lớp 4, lớp 5:

- Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường. Khối 4, 5 thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lí nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh.

- Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kĩ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và khả năng học tập của học sinh.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Công văn số 3221/SGDĐT-GDPT ngày 13/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo, trong đó tập trung xây dựng kế hoạch phù hợp, bồi dưỡng cho giáo viên theo định hướng dạy phát triển năng lực, phẩm chất học sinh mà không kiểm tra định kì vào nội dung kiến thức bổ sung chuẩn bị cho học sinh học lớp 6 theo CTGDPT 2018.

- Nhà trường sắp xếp Thời khóa biểu một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lí giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lí về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lí lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Tích cực, chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm đầu tư để đảm bảo tỉ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỉ lệ giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên đủ để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 chuẩn bị học lớp 6 theo CTGDPT 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 428/SGDĐT-GDPT ngày 05/02/2021 của Sở GD&ĐT Hà Nội, trong đó tập trung xây dựng kế hoạch phù hợp, bồi dưỡng cho giáo viên theo định hướng dạy phát triển năng lực, phẩm chất học sinh mà không kiểm tra định kì vào nội dung kiến thức bổ sung chuẩn bị cho học sinh học lớp 6 theo CTGDPT 2018. - Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng học sinh lớp 5: Khảo sát 3 lần/năm học theo đề chung của Phòng GD&ĐT (với 3 môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh).

d) Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

Triển khai thực hiện Tài liệu giáo dục địa phương đối với lớp 1 (6 chủ đề/12 tuần – thực hiện từ HKII)

Tiếp tục triển khai kịp thời đối với lớp 2, lớp 3 khi được phê duyệt.

đ) Triển khai giáo dục STEM

Thực hiện Kế hoạch số 526/KH-BGDĐT ngày 15/7/2022 của Bộ GDĐT triển khai thực hiện giáo dục STEM cấp tiểu học, nhà trường chủ động phương án tổ chức thực hiện một số nội dung giáo dục, nhà trường và nguyện vọng CMHS.

2.1.3. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ, Tin học

Tổ chức dạy học bắt buộc môn Ngoại ngữ, môn Tin học cho 100% học sinh lớp 3 từ năm học 2022-2023 theo các văn bản chỉ đạo: Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công văn số 889/SGDĐT-GDTH ngày 07/4/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo CTGDPT 2018; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học

và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học và Công văn số 4235/SGDĐT-GDPT ngày 24/9/2019 của Sở GD&ĐT Hà Nội.

a) Dạy học Ngoại ngữ:

- Triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2010 và Công văn số 803/SGDĐT-GDPT ngày 17/3/2020 của Sở GDĐT.

- Tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh tự chọn theo CTGDPT 2006 ban hành kèm theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 đối với học sinh lớp 4 và lớp 5.

- Triển khai dạy Tiếng Anh liên kết: Tiếng Anh Dream Sky khối 1, 2; Tiếng Anh Bình Minh khối 3, 4, 5.

- Phối hợp Trung tâm Tiếng Anh Bình Minh triển khai việc dạy Toán bằng Tiếng Anh cho HS khối 1, 2, 3.

- Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT, cụ thể: đối với lớp 1, lớp 2 lựa chọn sách giáo khoa I learn Smart Start, lớp 3, 4, 5 lựa chọn sách giáo khoa Wonderful word.

b) Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học

- Thực hiện hướng dẫn của Bộ GDĐT về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học cấp tiểu học từ năm học 2019 – 2020 tại công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019.

- Nhà trường tiếp tục thực hiện phân phối chương trình môn Tin học cấp tiểu học theo hướng dẫn tại công văn số 100/PGD&ĐT ngày 28/8/2018 của Phòng GD&ĐT quận Long Biên.

- Tăng cường các điều kiện về đội ngũ và cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên để thực hiện dạy học tin học trong nhà trường, có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên tin học để nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học môn Tin học ở cấp tiểu học.

- Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục dưới hình thức dự án học tập, câu lạc bộ có nội dung tin học để học sinh được tiếp cận, vận dụng kiến thức, kĩ năng công nghệ thông tin vào giải quyết các tình huống, yêu cầu trong thực tế học tập và cuộc sống.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động Tin học, hoạt động giáo dục STEM tiếp cận công nghệ số; tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận với giáo dục Tin học.

2.1.4. Thực hiện giáo dục với trẻ khuyết tật, trẻ có hoàn cảnh khó khăn:

- Thực hiện theo Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

- Nhà trường xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục HS khuyết tật học hòa nhập tại trường: 05 học sinh lớp 1A4, 1A5, 3A6 và 4E.

- Học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

- Đánh giá và xếp loại học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn cần căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009.

2.1.5. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá học sinh:

a) Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

- Tiếp tục triển khai thực hiện Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới hoạt động tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học. Thực hiện dạy học gắn kết giữa lí thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện phương pháp "Bàn tay nặn bột" theo Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 của Bộ GD&ĐT. Các tổ CM chủ động thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột", đăng kí mỗi GV khối 4,5 dạy ít nhất 01 chuyên đề PP BTNB/năm học.

- GV dạy Mĩ thuật tiếp tục thực hiện giảng dạy theo Công văn số 2070/CV BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới đối với lớp 4, lớp 5.

- Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020; Công văn số 1855/SGDĐT-GDPT ngày 15/6/2020 của Sở GDĐT; Công văn số 118/PGDĐT ngày 14/8/2020 của Phòng GD&ĐT Long Biên v/v hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học từ năm học 2020 – 2021.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh "ngồi nhầm lớp"; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

b) Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức đánh giá học sinh

- Đối với học sinh lớp 4, lớp 5 thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, tiếp tục được đánh giá theo quy định tại văn bản số 03/VBHN-

BGDĐT ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT hợp nhất thông tư ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học.

- Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3 thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

- Đối với môn Tin học và Công nghệ: thực hiện tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá như hai môn học độc lập theo Chương trình GDPT môn Tin học và Chương trình GDPT môn Công nghệ.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lí kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

2.1.6. Thực hiện đa dạng hóa các mô hình tổ chức dạy học; Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực học sinh:

a) Thực hiện đa dạng hóa các mô hình tổ chức dạy học

- Triển khai dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở tiểu học linh hoạt theo các hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế của đối tượng học sinh và nhà trường. Tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến của các mô hình giáo dục hiện đại để đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường một cách phù hợp với thực tế của địa phương.

- Triển khai các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kĩ năng sống, kĩ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực; giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục kĩ năng tài chính cá nhân.

- Triển khai công tác truyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong trường học. Tiếp tục thực hiện kế hoạch số 08/KH-PGDĐT ngày 24/02/2021 về tổ chức phong trào thi đua bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong ngành GD&ĐT quận Long Biên giai đoạn 2021-2025.

- Dạy lồng ghép nội dung giáo dục an ninh, quốc phòng trong một số môn học theo Kế hoạch 3664/KH-SGDĐT ngày 16/8/2018 của Sở GD&ĐT Hà Nội.

- Triển khai thực hiện Bộ tài liệu "Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh" lồng ghép trong các tiết dạy Đạo đức. Tiếp tục thực hiện việc giảng dạy bộ tài liệu Giáo dục nếp sống thanh lịch - văn minh, hoạt động trải nghiệm cho học sinh Hà Nội.

b) Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; xây dựng, phát triển thư viện trường học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực học sinh

- Tăng cường thực hiện tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khoá theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm.

- Tổ chức các câu lạc bộ năng khiếu, kĩ năng sống sau giờ học chính thức trong ngày cho học sinh lớp 1, 2, 3 và các khối khác theo hướng dẫn tại Công văn số 3866/BGDDT-GDTH ngày 26/8/2019.

- Xây dựng và quản lí tốt môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng. Tiếp tục thực hiện phong trào "Hành động vì nhà trường xanh - sạch - đẹp - văn minh - hạnh phúc". Thực hiện "Văn hoá khoanh tay- mỉm cười- cúi chào".

- Thực hiện tốt kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước cho học sinh. Phối hợp với TTVHTT&TT quận Long Biên, đưa đón học sinh học phổ cập bơi trên tinh thần tự nguyện.

- Tham gia Chương trình sữa học đường theo chỉ đạo của Sở GD&ĐT Hà Nội; tiếp tục tuyên truyền triển khai công tác bảo hiểm y tế học sinh.

- Nghiên cứu, vận dụng triển khai mô hình thư viện góc lớp phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường một cách linh hoạt và hiệu quả theo Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019. Nhà trường dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kĩ thuật, học liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lí và tổ chức hoạt động thư viện; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

2.1.7. Tổ chức thực hiện dạy và học 2 buổi/ngày

- Về kế hoạch giáo dục (lớp 1, lớp 2, lớp 3): Thời khóa biểu sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lí giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lí về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lí lứa tuổi học sinh tiểu học. Đảm bảo không tổ chức dạy học quá 7 tiết/ngày, mỗi tiết 35 phút.

- Đối với lớp 4, lớp 5 tiếp tục thực hiện theo công văn số 8705/SGDĐT-TH, ngày 3/9/2009 của Sở GDĐT Hà Nội. Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày trên cơ sở đảm bảo không quá 7 tiết văn hóa/ngày. Các tiết học chính khóa theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 5/5/2006 xếp buổi học thứ nhất (buổi sáng) của các ngày học trong tuần. Đảm bảo thời lượng tối thiểu có 1 tiết/ngày học sinh tự học có hướng dẫn; không giao bài tập về nhà cho học sinh tiểu học.

- Về tổ chức bán trú: Nhà trường tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lí cấp trên. Các trường thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm theo hướng dẫn của UBND quận Long Biên về việc tiêu chí tổ chức ăn bán trú và lựa chọn đơn vị cung cấp thực phẩm cho các cơ sở giáo dục năm học 2022-2023.

- Triển khai 11 chủ đề trong giáo dục dinh dưỡng (với 4 hình thức tổ chức giáo dục dinh dưỡng) và 2 loại hoạt động thể lực cho học sinh (các bài tập khởi động và một số các bài tập vận động) theo Quyết định số 2195/QĐ-BGD ĐT ngày

10/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt Hướng dẫn công tác tổ chức bữa ăn học đường kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh trong các cơ sở giáo dục mầm non và tiểu học.

- Về tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày: Căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, nhà trường tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày đảm bảo an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2.1.8. Đổi mới công tác quản lí và phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục tiểu học

a) Đổi mới công tác quản lí giáo dục tiểu học

* *Công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm định chất lượng giáo dục:*

- Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, nhất là thanh tra chuyên môn và quản lý chất lượng giáo dục, tăng cường trật tự, kỉ cương, nền nếp trong nhà trường.

- Thanh tra công tác quản lý việc dạy thêm học thêm, công tác thu - chi. Tăng cường kiểm tra đột xuất; xử lí nghiêm các sai phạm sau thanh tra, kiểm tra.

* *Công tác thi đua khen thưởng:*

- Đổi mới công tác thi đua khen thưởng với tinh thần thực hiện nghiêm túc cuộc vận động "Hai không" của ngành. Tổ chức các phong trào thi đua phải thiết thực và hiệu quả, đánh giá thi đua phải công bằng, khách quan, kết quả thi đua phải có tác dụng tích cực nhằm động viên và thúc đẩy các phong trào.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác đánh giá hàng tháng cán bộ, công chức, viên chức nhà trường theo Quyết định số 3610-QĐ/TU ngày 11/9/2018 của UBND quận Long Biên. Bình chọn tuyên dương khen thưởng những cá nhân tiêu biểu trong các phong trào thi đua, trong thực hiện nhiệm vụ hàng tháng.

* *Công tác quản lí, chỉ đạo:*

- Thực hiện nghiêm túc phương châm "Bám sát cơ sở, kỉ cương nghiêm, chất lượng thực, hiệu quả cao"; thực hiện hiệu quả chủ trương phân cấp quản lí và giao quyền tự chủ cho cơ sở, thực hiện đúng chế độ thu chi tài chính, tuyển sinh theo quy định. Chống dạy thêm và ép buộc học sinh học thêm ở tiểu học dưới mọi hình thức. Thực hiện "Ba công khai" và "Bốn kiểm tra" theo Chỉ thị số 47/2008/CT-BGDĐT ngày 13/8/2008 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; thực hiện công khai trong các nhà trường theo thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý, thực hiện chỉ thị 138/CT-BGDĐT ngày 18/1/2019 về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 23/6/2017 của Bộ GDĐT Ban hành quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông; xây dựng và thực hiện tốt quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo công khai dân chủ. Kiên quyết chống những biểu hiện tiêu cực trong quản lí dẫn đến mất đoàn kết nội bộ trong nhà trường.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lí, thực hiện đúng các quy định về quản lí tài chính trong các trường tiểu học; các quy định của UBND quận Long Biên về việc thống nhất các khoản thu khác của các trường MN, TH, THCS công lập trên địa bàn quận Long Biên năm học 2021-2022.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ, tăng cường kỉ luật, kỉ cương trong hoạt động dạy học, đặc biệt là trau dồi phẩm chất đạo đức, nâng cao trình độ chuyên môn đồng thời với việc nâng cao năng lực và nghiệp vụ sư phạm trong giáo dục học sinh.

- Tiếp tục thực hiện Quyết định 522/QĐ-UBND của UBND Thành phố Hà Nội về ban hành Quy tắc ứng xử của CBCCVC, NLĐ trong các cơ quan thuộc thành phố Hà Nội; Quyết định 1665/QĐ-UBND của UBND Thành phố Hà Nội v/v ban hành Quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội. Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

b) Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục tiểu học

- Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục đủ về số lượng, hợp lí về cơ cấu và đáp ứng yêu cầu về chất lượng, chuẩn bị tốt nguồn nhân lực cho việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học.

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lí điều hành của Hiệu trưởng: Kĩ năng thực hiện chuyển đổi số trong trường học; Quản lí tài chính; tài sản; duy tu, duy trì, bảo trì, bảo dưỡng công trình sau bàn giao; Thực hiện quy chế dân chủ và kiểm tra nội bộ trường học.

- Tạo điều kiện để tất cả cán bộ quản lí, giáo viên (GVHĐ) được tham gia các đợt tập huấn nâng cao năng lực quản lí, tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Tạo điều kiện cho giáo viên Tiếng Anh tham gia các lớp: bồi dưỡng chứng chỉ theo khung 6 bậc của Bộ GD&ĐT, ứng dụng CNTT trong thiết kế bài giảng, phương pháp dạy học ngoại ngữ.

- Tăng cường tổ chức các chuyên đề về dạy - học các môn học để rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện Chuẩn kiến thức, kĩ năng các môn học ở các khối lớp. Nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên về vai trò và vị trí của công nghệ thông tin trong công tác quản lí và dạy học; nâng cao trình độ tin học cho giáo viên. Tăng cường công tác đào tạo và bồi dưỡng, tự bồi dưỡng. Thực hiện đúng qui định về việc sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, đảm bảo chất lượng.

2.1.9. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng có hiệu quả cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt đối với đối với đội ngũ giáo viên dạy lớp 3 năm học 2022-2023.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường, triển khai kế hoạch tập huấn cho đội ngũ CBGVNV giảng dạy lớp 1,23 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; chọn cử đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và ưu tiên cho giáo viên đảm nhiệm dạy khối lớp 3 (khối lớp sẽ thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2022-2023).

- Giáo viên biên chế Tiếng Anh nhà trường tiếp tục tham gia các lớp bồi dưỡng để nâng chuẩn trình độ IELTS theo kế hoạch của Sở GD&ĐT Hà Nội.

2.2. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục, đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

* Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học

- Tiếp tục thực hiện Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

* Đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020.

2.3. Củng cố, tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:

2.3.1. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học:

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy, cô giáo thực sự là tấm gương sáng cho học sinh noi theo. Kiên quyết "nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục".

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tập huấn cho các đối tượng thực hiện CTGDPT 2018 phù hợp với điều kiện của nhà trường về các mô đun phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lí, thực hiện đúng các quy định về quản lí tài chính; các quy định của UBND quận Long Biên về việc thống nhất các khoản thu khác của các trường MN, TH, THCS công lập trên địa bàn quận Long Biên năm học 2022-2023.

- Tiếp tục thực hiện Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục... Thực hiện đánh giá CBGVNV hàng tháng và đánh giá sự chuyên nghiệp hàng quý theo quy định.

2.3.2. Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học:

- Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng "thiết bị đến trường mà không ra lớp".

- Khai thác hiệu quả đồ dùng dạy học tự làm, kho học liệu điện tử.

2.4. Thực hiện hiệu quả công tác quản lí, quản trị trường học

2.4.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

- BGH xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định; đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội.

- Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT; báo cáo Phòng GD&ĐT theo quy định.

2.4.2. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo:

- Thực hiện đề án ứng dụng CNTT và từng bước chuyển đổi số trong ngành GD&ĐT quận Long Biên giai đoạn 2022-2026. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lí, điều hành dạy và học theo đề án CNTT của quận Long Biên giai đoạn 2021-2025 đảm bảo triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp công nghệ vào tất cả các hoạt động của ngành GD&ĐT.

- Đầu tư, khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

- Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đào tạo và trên phần mềm phổ cập giáo dục, xoá mù chữ đúng tiến độ. Khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành phục vụ công tác điều hành, quản lí. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí kế hoạch giáo dục nhà trường, đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh.

2.5. Đẩy mạnh công tác truyền thông

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới CTGDPT 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học, chú trọng các nội dung liên quan đến lớp 1, lớp 2 và lớp 3 công tác chuẩn bị đối với lớp 4 từ năm học 2023-2024.

- Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lí các vấn đề truyền thông tại địa phương.

- Tiếp tục truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, các quy định của Ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong nhà trường.

- Khuyến khích CBGVNV viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

3. Các giải pháp thực hiện:

3.1. Các biện pháp về công tác quản lý, tổ chức

***3.1.1. Tổ chức tốt công tác đội ngũ* (Phụ lục 4), *phân công giáo viên phù hợp với năng lực chuyên môn phát huy những mặt mạnh của giáo viên.* (Phụ lục 5)**

- Tổ chức biên chế lớp học sinh **(Phụ lục 6)**

- Xây dựng thời khóa biểu theo đúng hướng dẫn của Sở GD&ĐT HN không quá 7 tiết văn hóa/ngày (khối 4, 5 có thêm 01 tiết/tuần đọc sách tại thư viện – không xếp vào các tiết tăng cường).

- Giao chỉ tiêu kế hoạch cho các tổ chuyên môn hợp lý dựa trên kết quả năm học trước và việc đăng kí của nhà trường.

3.1.2. Hướng dẫn các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, quy trình SHCM

- Tổ chức nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn và phương pháp giảng dạy cho GV thường xuyên; tạo điều kiện cho giáo viên bồi dưỡng cập nhật phương pháp giảng dạy, nâng cao trình độ chuyên môn, Tiếng Anh và Tin học và chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Tổ chức "Nhóm nhà giáo cùng nhau phát triển"; xây dựng môi trường cùng nhau học tập, cùng nhau phát triển.

***3.1.3. Tổ chức tốt hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, lựa chọn GV tiêu biểu tham gia thi cấp Quận.* (Phụ lục 7)**

- Thi giáo viên dạy giỏi theo đúng tinh thần Thông tư số 21/TT-BGDĐT ngày 20/7/2010 của Bộ GDĐT về việc ban hành Điều lệ hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp học phổ thông và Giáo dục thường xuyên.

- Tổ chức cho 18 GV đủ điều kiện tham gia thi GVDG cấp trường, lựa chọn GV thị GVDG cấp Quận.

- Mỗi GV tham gia thi thực hiện dạy thực hành 01 tiết và trình bày 01 giải pháp nâng cao chất lượng dạy học bộ môn thực hành.

- Đối với các tiết dự thi cấp Quận, GV cần tích cực đổi mới phương pháp dạy học, phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của học sinh, các thành viên

trong tổ cùng soạn, cùng dự, cùng góp ý rút kinh nghiệm và thống nhất qui trình, phương pháp giảng dạy.

3.1.4. Triển khai các cuộc vận động thiết thực, cụ thể phù hợp với yêu cầu của ngành.

- Quán triệt giáo viên không dạy trước chương trình - đặc biệt là giáo viên lớp 1; không tổ chức dạy thêm – học thêm cho học sinh tiểu học.

- Tổ chức và tham gia các hội thi: Các hoạt động giao lưu tiếng Anh các cấp; Các cuộc thi vẽ, ý tưởng trẻ thơ, sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng… Tiếp tục động viên, tạo cơ hội, kiến thức cho HS Long Biên tham gia các cuộc thi của khu vực của quốc tế; Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh;

- XD đầy đủ kế hoạch thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động, có quy chế phối hợp giữa chính quyền và Công đoàn. Tổ chức tốt các phong trào thi đua, các cuộc vận động: Phát động, sơ kết thi đua năm, đợt theo quy định, có nhân tố mới trong các phong trào thi đua các cuộc vận động.

- Phát hiện và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo, đồng thời tuyên dương những điển hình tốt của cá nhân và tập thể về tự học và sáng tạo.

- Họp với GV dạy lớp 1 ngay từ đầu năm, quán triệt 5/5 GV dạy lớp 1 tuyệt đối không dạy trước chương trình, quan tâm, giúp đỡ HS, tạo môi trường thân thiện, cởi mở giúp các em tự tin, chủ động.

- Tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên về đổi mới chương trình, SGK giáo dục phổ thông, đặc biệt đối với giáo viên khối 4 vì đây là khối lớp sẽ thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2023-2024.

- Xây dựng kế hoạch căn cứ vào kế hoạch và chỉ đạo của PGD, bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; chọn cử đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và ưu tiên cho giáo viên đảm nhiệm dạy khối lớp 3.

- Hướng dẫn giáo viên tham gia tổ/nhóm chuyên môn cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

3.1.5. Chỉ đạo dạy nội dung các tiết HĐNGCK theo đúng hướng dẫn của Phòng GD&ĐT quận Long Biên:

- Chỉ đạo dạy học bộ tài liệu giáo dục nếp sống TLVM, ATGT, phòng chống TNTT, quyền và bổn phận trẻ em, HĐ trải nghiệm cho HS, bộ tài liệu "Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống" theo đúng hướng dẫn của Phòng GD&ĐT quận. Thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục an ninh, quốc phòng trong một số môn học theo Kế hoạch 3664/KH-SGDĐT 16/8/2018 của Sở GD&ĐT Hà Nội. **(Phụ lục 8)**

- Chỉ đạo thực hiện tích hợp vào các môn học và hoạt động giáo dục (về bảo vệ môi trường; bảo vệ tài nguyên, biển, đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; bình đẳng giới; phòng chống HIV/AIDS; giáo dục kĩ năng sống ...). Việc tích hợp cần đảm bảo tính hợp lí, hiệu quả, không gây áp lực học tập đối với học sinh và giảng dạy đối với giáo viên.

***3.1.6. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chương trình, số tiết chính khóa, số tiết tăng cường đảm bảo đúng quy định.* (Phụ lục 9)**

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chương trình, số tiết chính khóa, số tiết tăng cường đảm bảo đúng quy định.

- Chỉ đạo dạy học môn ngoại ngữ theo đúng hướng dẫn của Sở GD&ĐT: ở lớp 3 là 4 tiết/ tuần, lớp 4,5 là 2 tiết/ tuần. Ngoài ra nhà trường phối hợp tạo điều kiện cho các em học chương trình Tiếng Anh chất lượng cao Bình Minh 2 tiết/ tuần khối 3, 4, 5 và chương trình Tiếng Anh Dream Sky 2 tiết/ tuần khối 1, 2 theo tinh thần tự nguyện của cha mẹ học sinh.

- Chỉ đạo các tổ nhóm chuyên môn tăng cường giáo dục lịch sử, địa lý địa phương, các hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, giúp cho học sinh thêm hiểu biết và giáo dục tình cảm và tình yêu quê hương. Tổ chức HĐTT gắn kết tình thầy trò, trò chơi dân gian… .

- Ban giám hiệu tăng cường dự sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, thường xuyên thăm lớp, dự giờ, rút kinh nghiệm, góp ý để giáo viên sửa chữa khắc phục những tồn tại và phát huy những ưu điểm của mình.Tăng cường công tác thanh tra kiểm tra, hình thức không báo trước, đột xuất.

- Đầu tư đầy đủ cơ sở vật chất, sách giáo khoa, sách tham khảo, đồ dùng dạy học (tối thiểu và hiện đại) cho giáo viên.

- Phối hợp với TTVHTTTT quận thực hiện chương trình phổ cập bơi cho HS Tiểu học.

+ Tăng cường hình thức tuyên truyền.

+ Sắp xếp thời khóa biểu hợp lý cho học sinh tham gia học bơi (2 buổi /tuần)

+ Quản lý tốt học sinh tham gia học bơi.

+ Có kế hoạch dạy bù bài cho học sinh tham gia bơi.

- Yêu cầu các tổ nhóm chuyên môn thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất; tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào đổi mới công tác quản lý, báo cáo số liệu thống kê chất lượng.

- Phối hợp tổ chức cho 100% học sinh khối 3 tham quan khu di tích lịch sử đình chùa Bắc Biên, đền Trần Vũ. Sau tham quan, tổ chức cho học sinh viết bài thu hoạch, khuyến khích các hình thúc thu hoạch đa dạng phong phú và sáng tạo. Tổ chức đánh giá và khen thưởng học sinh, chọn bài chất lượng gửi Quận.

3.2. Các giải pháp về xây dựng đội ngũ:

- Tổ chức cho giáo viên, nhân viên kí cam kết thực hiện đường lối, chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, của Ngành, Quận, nhà trường. Thực hiện phân công rõ nhiệm vụ, trách nhiệm, tăng cường hiệu quả làm việc của đội ngũ giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng thực hiện giảng dạy đủ số tiết theo qui định (Hiệu trưởng 2 tiết/tuần, Phó hiệu trưởng 4 tiết/tuần). Các tiết dạy của BGH vào các tiết HDH, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, bồi dưỡng chuyên môn cho GV, nói chuyện với học sinh trong giờ chào cờ đầu tuần; quan tâm chế độ làm việc của GVNV trong nhà trường.

- Công đoàn tổ chức phổ biến và yêu cầu 100% CBGV nắm vững luật thi đua khen thưởng, tiêu chuẩn trường, cá nhân đạt các danh hiệu. Tổ chức cho CBGVCNV, tổ CM xây dựng KH, chỉ tiêu biện pháp thi đua của cá nhân, của tổ và của trường.

- Thường xuyên thực hiện giới thiệu gương điển hình tiên tiến của trường để khích lệ, động viên phong trào thi đua. Phối hợp với địa phương khen thưởng CB, GV, NV, HS có thành tích xuất sắc trong năm học kịp thời.

- Quan tâm chế độ làm việc của GV, NV làm công tác công đoàn, Tổ trưởng chuyên môn, thanh tra nhân dân (phương tiện, chế độ chính sách, giảm số giờ dạy tạo động lực làm việc cho GV).

- Quan tâm tạo điều kiện cho giáo viên thực hiện tự bồi dưỡng và được tham gia các lớp bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu khung năng lực vị trí việc làm. Cập nhật kết quả bồi dưỡng chứng chỉ IELTS cho giáo viên Tiếng Anh.

- Cán bộ quản lí, giáo viên và học sinh vận dụng tốt các kĩ năng phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống ma túy, phòng chống xâm hại trẻ em đã được tập huấn.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng có hiệu quả cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt đối với đối với đội ngũ giáo viên dạy lớp 3 năm học 2022 - 2023.

- Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục đủ về số lượng, hợp lí về cơ cấu và đáp ứng yêu cầu về chất lượng, chuẩn bị tốt nguồn nhân lực cho việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới. Chú trọng bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lí và giáo viên về quan điểm, nội dung đổi mới giáo dục phổ thông theo Nghị quyết 29/NQ-TW.

- Bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lí, ưu tiên bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy lớp 1, 2, 3 thực hiện Chương trình SGK mới và giáo viên dạy khối 4 năm học 2023-2024.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng chuẩn. Tạo điều kiện cho giáo viên thực hiện tự bồi dưỡng và tham gia các lớp bồi dưỡng đáp ứng khung năng

lực vị trí việc làm, đáp ứng chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học theo luật Giáo dục năm 2019.

3.3. Các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học

3.3.1. Thực hiện kế hoạch thời gian năm học:

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc kế hoạch thời gian năm học theo Quyết định số 2865/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội về Kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 cụ thể đối với giáo dục tiểu học:

Ngày tựu trường: 22/8/2022 (Khối 1), 29/8/2022 (Khối 2->5)

Ngày khai giảng: Thứ Hai, ngày 05/9/2022.

Học kỳ I: Từ ngày 05/9/2022 đến ngày 12/01/2023 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác)

Học kỳ II: Từ ngày 16/01/2023 đến ngày 19/5/2023 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác)

Ngày nghỉ Học kỳ I: 13/01/2023 (Thứ Sáu)

Ngày kết thúc năm học: Ngày 25/5/2023 (Thứ Năm)

3.3.2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục:

a) Thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1, 2, 3:

- Triển khai đầy đủ các văn bản của các cấp về thực hiện CTGDPT 2018: Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT Hà Nội, UBND quận, phòng GD&ĐT quận ban hành, trong đó tập trung vào:

- Nội dung, thời lượng dạy học gồm 2 phần:

+ Môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc: Khối 1, 2: 25 tiết/tuần; Khối 3: 25 tiết/tuần.

+ Môn học tự chọn, hoạt động củng cố, tăng cường, Hoạt động giáo dục khác: Khối 1, 2: 10 tiết/tuần (05 tiết HDH (trong đó: 01 tiết dạy nội dung GD địa phương, GD nếp sống TLVM); 01 tiết đọc sách Thư viện; 01 tiết tăng cường Nghệ thuật, 02 tiết Tiếng Anh liên kết; 01 tiết Toán-Tiếng Anh). Khối 3: 07 tiết/tuần (04 tiết HDH (trong đó: 01 tiết dạy nội dung GD nếp sống TLVM); 02 tiết Tiếng Anh liên kết; 01 tiết Toán-Tiếng Anh).

b) Thực hiện CTGDPT 2006 đối với lớp 4, 5:

- Trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, nhà trường giao quyền chủ động cho Tổ chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch các môn, hoạt động giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với CTGDPT 2018, cụ thể:

- Thời lượng: Đảm bảo đủ, đúng số tiết chính khóa theo quy định tại Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006; số tiết tăng cường tối đa theo công văn 8705/SGD&ĐT-TH ngày 03/9/2009

- Nội dung:

+ Đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của lớp.

+ Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kĩ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của lớp và khả năng học tập của học sinh.

+ Điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh.

- *Lớp 5:* Để chuẩn bị cho HS học lớp 6 theo CTGDPT 2018, GV cần bám sát Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Công văn số 3221/SGDĐT-GDPT ngày 13/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo, trong đó tập trung xây dựng kế hoạch phù hợp, dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh mà không kiểm tra định kỳ vào nội dung kiến thức bổ sung.

- Thời khóa biểu: sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lí lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Các giải pháp nâng cao chất lượng học sinh lớp 5: Khảo sát 3 lần/năm học theo đề chung của Phòng GD&ĐT (với 3 môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh).

+ Nâng cao chất lượng dạy và học, giáo dục đại trà học sinh khối 5.

+ Tổ chức các chuyên đề dạy học đổi mới phương pháp tập trung các môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh, phát huy năng lực, phẩm chất học sinh.

+ Quan tâm bồi dưỡng các đối tượng học sinh trong các tiết HDH. Bố trí chỗ ngồi phù hợp với từng học sinh.

+ Xây dựng các đôi bạn cùng tiến, các nhóm học tập để học sinh cùng nhau giao lưu, học hỏi lẫn nhau, kèm cặp, giúp nhau trong học tập.

+ GVCN tự ra các đề khảo sát chất lượng học tập các môn Toán, Tiếng Việt của lớp hàng tháng để trên cơ sở đó nắm bắt mức độ đạt được về kiến thức kĩ năng môn học để có biện pháp bồi dưỡng nâng cao chất lượng dạy và học.

c) Quy định chung khi thực hiện chương trình:

- Dạy đúng chương trình, TKB, không bỏ tiết, không tự ý đổi tiết, không cắt xén chương trình.

- Thực hiện chương trình các môn học phải đảm bảo các yêu cầu cần đạt về chuẩn kiến thức, kỹ năng cơ bản; tăng cường dạy học tích hợp kĩ năng sống, bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng hiệu quả, phòng chống tai nạn thương tích..., tăng cường giáo dục địa phương lịch sử, địa lý địa phương.

- Dạy đúng, đủ nội dung kiến thức, có khắc sâu kiến thức trọng tâm, kết hợp rèn kĩ năng sống, thực hiện dạy phân hoá trên các đối tượng học sinh.

- Chú ý tích hợp giáo dục đạo đức, giáo dục môi trường, kỹ năng sống, liên hệ bản thân với nơi sinh sống, với lịch sử, địa lý địa phương.

- Dạy học theo định hướng dạy cho học sinh cách học, cách tự tìm ra kiến thức cần lĩnh hội trên cơ sở đó phát triển năng lực và phẩm chất người học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh. Chủ động thực hiện mô hình dạy học phân hoá theo các nhóm đối tượng học sinh trong cùng một lớp đảm bảo phù hợp với từng đối tượng.

- Tập trung chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy - học trên cơ sở đảm bảo Chuẩn kiến thức và kỹ năng các môn học, vận dụng linh hoạt, đảm bảo tính vừa sức phù hợp với trình độ và khả năng nhận thức của học sinh. Giao trách nhiệm cho giáo viên chủ động thực hiện phân phối chương trình môn học theo từng tuần. Mỗi giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch giảng dạy bám sát yêu cầu cơ bản của chương trình. Kế hoạch dạy học phải thể hiện rõ những hoạt động của giáo viên và học sinh. Kết hợp hài hoà các hình thức và phương pháp tổ chức dạy học sao cho giờ học trên lớp nhẹ nhàng và có hiệu quả cao, tuyệt đối không dạy quá tải, giảm yêu cầu học thuộc lòng, nhớ máy móc; coi trọng thực hành vận dụng, khuyến khích khả năng sáng tạo của học sinh. Đối với lớp 4, lớp 5 giáo viên cần hướng dẫn và rèn luyện cho học sinh kỹ năng ghi vở và khả năng tự học. Nhà trường cần xây dựng hệ thống câu hỏi, bài tập kiểm tra, đánh giá theo chuẩn kiến thức, kỹ năng để giáo viên tham khảo, học sinh luyện tập và vận dụng sáng tạo các nội dung đã học.

3.3.3. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn:

- Sắp xếp lịch sinh hoạt chuyên môn đối với GVCN 2 tuần/lần (tuần chẵn - thời gian tối thiểu 90 phút), ghi đầy đủ biên bản họp, thống nhất của tổ, chỉ đạo của BGH (nếu có); đối với nhóm GVBM Thể dục, Âm nhạc, Mĩ thuật, Tin học sinh hoạt liên nhóm trường 2 tuần/lần chiều thứ Sáu (thời gian 90 phút tiết 7,8); đối với nhóm GVBM Tiếng Anh 2 tuần/lần chiều thứ Sáu tại trường. Cụ thể:

+ Khối 1: Sinh hoạt CM vào chiều thứ Hai từ 14h đến 15h30.

+ Khối 2: Sinh hoạt CM vào chiều thứ Ba từ 14h đến 15h30.

+ Khối 3: Sinh hoạt CM vào chiều thứ Tư từ 14h đến 15h30.

+ Khối 4: Sinh hoạt CM vào chiều thứ Năm từ 14h đến 15h30.

+ Khối 5: Sinh hoạt CM vào chiều thứ Sáu từ 14h đến 15h30.

+ Tổ GV chuyên: Sinh hoạt vào chiều thứ Sáu từ 15h40 đến 17h, thực hiện SHCM liên nhóm trường (Thạch Bàn A, Thạch Bàn B, Cự Khối, Đoàn Kết) vào tuần đầu của tháng (GV Âm nhạc, Thể dục, Tin học, Mĩ thuật).

- Chỉ đạo việc SHCM liên trường đảm bảo chất lượng và hiệu quả. Đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn (SHCM) thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học. Thực hiện nghiêm túc công văn số 118/PGDĐT ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Phòng GD&ĐT hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Bồi dưỡng thường xuyên chuyên môn tập trung theo khối các tuần lẻ theo nội dung cụ thể :

+ Tuần 1, 3, 5: Thiết kế giáo án điện tử (Mỗi tổ xây dựng 05 giáo án điện tử mới có chất lượng, đưa vào kho học liệu khối).

+ Tuần 7, 9, 11, 13: Thiết kế bài giảng E-learning (Mỗi tổ xây dựng ít nhất 01 bài giảng).

+Tuần 15, 17: Khối 1, 2 dựng đề KT CKI theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020; khối 3, 4, 5 xây dựng đề KT CKI theo TT22 (Mỗi GV thiết kế 01 bộ đề các môn đánh giá điểm số theo khối, kèm theo ma trận và đáp án chấm).

+ Tuần 19, 21, 23: Thiết kế giáo án điện tử (Mỗi tổ xây dựng 03 giáo án điện tử mới có chất lượng, đưa vào kho học liệu khối).

+ Tuần 25, 27, 29: Thiết kế giáo án điện tử (Mỗi tổ xây dựng 05 giáo án điện tử mới có chất lượng, đưa vào kho học liệu khối).

- Tuần 31, 33: Khối 1, 2, 3 dựng đề KT CKII theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020; khối 4, 5 xây dựng đề KT CKII theo TT22 (Mỗi GV thiết kế 01 bộ đề các môn đánh giá điểm số theo khối, kèm theo ma trận và đáp án chấm).

3.3.4. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá học sinh:

a) Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học:

- Đổi mới việc thiết kế các hoạt động trong kế hoạch bài dạy theo 4 hoạt động: Mở đầu (khởi động, kết nối); hình thành kiến thức mới (trải nghiệm, khám phá, phân tích, hình thành kiến thức mới); luyện tập, thực hành; vận dụng, trải nghiệm.

- Mỗi tiết học, GV cần chủ động tổ chức nhiều hoạt động học tập; rèn cho học sinh cách khai thác kiến thức có ở sách giáo khoa và tài liệu học tập khác,... Chú trọng kết hợp giữa học tập cá thể và học tập hợp tác, tăng sự tương tác giữa giáo viên và học sinh, học sinh và học sinh. Từng học sinh có cơ hội thể hiện sự hiểu biết của mình, ghi nhận đóng góp của cá nhân khi cùng giải quyết nhiệm vụ học tập chung. Đánh giá kết quả học tập của học sinh dựa theo mục tiêu của bài học trong suốt quá trình học tập bằng các câu hỏi và bài tập. Đặc biệt, cần hình thành và phát triển kỹ năng tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau giữa học sinh.

- Trong quá trình dạy học GV biết thay đổi ngữ liệu không phù hợp, kết hợp nhiều phương pháp dạy học: dạy học toàn lớp, dạy học cá nhân, dạy học nhóm, dạy học giải quyết vấn đề, dạy học theo tình huống, bàn tay nặn bột, VNEN, dạy học Mĩ thuật mới... sử dụng các kỹ thuật dạy học tích cực. Tuy nhiên khi sử dụng, GV cần linh hoạt phát triển phương pháp dạy học theo đặc thù bộ môn.

- Để thành công trong việc ĐMPPDH, GV cần biết phối hợp với PHHS để hình thành thói quen học tích cực cho học sinh.

- GV cần nâng cao kĩ năng sử dụng, khai thác triệt để các tính năng của CNTT, các phần mềm dạy học.

- Tập trung chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy - học trên cơ sở đảm bảo Chuẩn kiến thức và kỹ năng các môn học, vận dụng linh hoạt, đảm bảo tính vừa sức phù hợp với trình độ và khả năng nhận thức của học sinh. Giao trách nhiệm cho giáo viên chủ động thực hiện phân phối chương trình môn học theo từng tuần. Mỗi giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch giảng dạy bám sát yêu cầu cơ bản của chương trình. Kế hoạch dạy học phải thể hiện rõ những hoạt động của giáo viên và học sinh. Kết hợp hài hoà các hình thức và phương pháp tổ chức dạy học sao cho giờ học trên lớp nhẹ nhàng và có hiệu quả cao, tuyệt đối không dạy quá tải, giảm yêu cầu học thuộc lòng, nhớ máy móc; coi trọng thực hành vận dụng, khuyến khích khả năng sáng tạo của học sinh. Đối với lớp 4, lớp 5 giáo viên cần hướng dẫn và rèn luyện cho học sinh kỹ năng ghi vở và khả năng tự học. Các nhà trường cần xây dựng hệ thống câu hỏi, bài tập kiểm tra, đánh giá theo chuẩn kiến thức, kỹ năng để giáo viên tham khảo, học sinh luyện tập và vận dụng sáng tạo các nội dung đã học.

b) Tham dự và tổ chức hiệu qủa các chuyên đề đổi mưới phương pháp:

- Dự đầy đủ các chuyên đề của phòng; tổ chức, tổ chức thêm các chuyên đề khác của trường. Xây dựng kế hoạch, phân công GV trong tổ dạy các chuyên đề đổi mới phương pháp và chuyên đề BTNB, chuyên đề dạy Mĩ thật theo PP mới.

- Tham dự đầy đủ, có chất lượng các hội nghị tập huấn và chuyên đề cấp Quận, Thành phố. Tổ chức hiệu quả các chuyên đề cấp trường. **(Phụ lục 10)**

- Triển khai các chuyên đề và rút kinh nghiệm: Mỗi chuyên đề thực hiện theo quy trình 3 bước:

Bước 1: Phân công nhiệm vụ, xây dựng nội dung chuyên đề

Bước 2: Thực hiện chuyên đề, rút kinh nghiệm

Bước 3: Triển khai đến tổ viên trong tổ, phản hồi những ý kiến khi áp dụng chuyên đề.

c) Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học và tổ chức triển khai các nội dung giáo dục tích hợp:

- Khai thác hiệu quả thiết bị CNTT, chủ động thực hiện các phần mềm ứng dụng trong dạy học

- Dạy học thông qua tổ chức hiệu quả các hoạt động trải nghiệm cho HS: tiết chào cờ, các hoạt động chào mừng ngày lễ lớn, tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống lịch sử địa phương và tổ chức cho học sinh tham quan tìm hiểu cụm di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn quận Long Biên theo kế hoạch của UBND quận Long Biên: 100% học sinh lớp 3 tham quan tìm hiểu 2 cụm di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn quận năm học 2022 - 2023 (đình, chùa Lệ Mật; đền Trấn Vũ), tổ chức các buổi thăm quan, dã ngoại.

- Dạy lồng ghép các nội dung:

+ Giáo dục an ninh, quốc phòng trong một số môn học theo Kế hoạch 3664/KH-SGDĐT ngày 16/8/2018 của Sở GD&ĐT Hà Nội.

+ Triển khai thực hiện Bộ tài liệu "Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh" lồng ghép trong các tiết dạy Đạo đức. Tiếp tục thực hiện việc giảng dạy bộ tài liệu Giáo dục nếp sống thanh lịch - văn minh, hoạt động trải nghiệm cho học sinh Hà Nội.

d) Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức đánh giá học sinh:

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định đánh giá học sinh tiểu học theo các văn bản chỉ đạo: đánh giá thường xuyên, đánh giá định kỳ. Thực hiện đánh giá thường xuyên bằng các hình thức khác nhau: quan sát các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập, ...:

* Đối với học sinh lớp 1, 2, 3: Thực hiện theo Quy định đánh giá và xếp loại học sinh tiểu học tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT, ngày 04 tháng 09 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo dựa trên nguyên tắc: Đánh giá học sinh thông qua đánh giá mức độ đạt được theo yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục và những biểu hiện phẩm chất, năng lực của học sinh theo yêu cầu cần đạt của chương trình; thực hiện đánh giá sự tiến bộ và vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy nhiều nhất khả năng, năng lực; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan; không so sánh học sinh này với học sinh khác, không tạo áp lực cho học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh.

* Đối với học sinh lớp 4, 5: Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT, ngày 28 tháng 6 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Thông tư ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn nghiên cứu, tập trung vào nội dung biên soạn các mức câu hỏi, bài tập trong đề kiểm tra định kì đảm bảo theo chuẩn kiến thức, kĩ năng, định hướng phát triển năng lực học sinh và tập trung vào nội dung đánh giá thường xuyên: chủ yếu nhận xét, hướng dẫn bằng lời nói trực tiếp để hỗ trợ học sinh vượt qua khó khăn trong các giờ học và hoạt động giáo dục, tránh thực hiện máy móc việc ghi chép nhận xét; tránh khen thưởng tràn lan.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ đánh giá học sinh, giúp giáo viên dành nhiều thời gian quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

- BGH phải tăng cường cường kiểm tra giám sát hoạt động dạy học của giáo viên theo định hướng phát triển năng lực, các tiết dạy rõ nội dung phân hóa đối tượng.

- Không thành lập đội tuyển, không tổ chức ôn luyện, tập huấn gây áp lực và căng thẳng cho học sinh. Quan tâm dạy phân hóa đối tượng học sinh trong các giờ học, tạo điều kiện cho học sinh tham gia các cuộc thi trên tinh thần tự nguyện đạt kết quả cao.

- Nhà trường tiếp tục tổ chức tuyên truyền giúp giáo viên hiểu rõ mục đích của việc đánh giá thường xuyên bằng nhận xét đó là: chủ yếu nhận xét, hướng dẫn bằng lời nói trực tiếp để hỗ trợ học sinh vượt qua khó khăn trong các giờ học và hoạt động giáo dục, tránh thực hiện máy móc việc ghi chép nhận xét; quy định hồ sơ hợp lý, khuyến khích sử dụng hồ sơ điện tử để giảm nhẹ sức lao động cho giáo viên tập trung vào hoạt động chuyên môn. Tiếp tục đổi mới nhận thức đánh giá bằng nhận xét phù hợp với lứa tuổi học sinh, tránh nhận xét, đánh giá "hành vi đạo đức" của trẻ quá nặng nề, không phù hợp tâm lý trẻ. Trong quá trình thực hiện, được vận dụng linh hoạt vào hoàn cảnh, điều kiện cụ thể của giáo viên, sĩ số lớp học; thực hiện theo khả năng cho phép trong việc đánh giá thường xuyên để giúp đỡ học sinh nâng cao chất lượng giáo dục.

- Kiểm tra, đánh giá học sinh căn cứ vào chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình, việc kiểm tra, đánh giá phải góp phần làm giảm sự học tập quá tải ở học sinh. Thực hiện đánh giá học sinh theo hướng động viên, khuyến khích, ghi nhận sự tiến bộ hằng ngày của từng học sinh, giúp học sinh cảm thấy tự tin và vui thích với các hoạt động học tập. Tăng cường đánh giá thường xuyên bằng nhận xét, trong đó chú trọng nhận xét cụ thể của giáo viên về những nội dung học sinh đã thực hiện được và những nội dung chưa thực hiện được để có kế hoạch động viên, giúp đỡ học sinh kịp thời.

- Quản lý tốt việc kiểm tra định kỳ cuối kỳ I để có kế hoạch giúp đỡ học sinh còn hạn chế vươn lên trong học kỳ II. Ở từng môn học, từng lớp học, không vì thành tích mà vi phạm nguyên tắc chính xác, khách quan trong đánh giá, xếp loại học sinh.

- Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, phù hợp, kiên quyết không để học sinh "ngồi nhầm lớp"; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định; tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

- Chỉ đạo giáo viên thường xuyên đôn đốc, tạo động lực cho HS tập trung vào học tập; tổ chức một số hình thức kiểm tra đánh giá để GV nắm vững lực học từng học sinh; tổ chức các hoạt động hỗ trợ kiến thức, kỹ năng cho HS, chia sẻ kinh nghiệm học tập giúp học sinh biết vận dụng kiến thức vào thực tiễn cuộc sống.

- Phân công GV ra đề và tổ chức kiểm tra đúng nội dung, đúng thời điểm, coi chấm nghiêm túc chính xác đảm bảo theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 và TT22/2016 của Bộ GD&ĐT. **(Phụ lục 11)**

3.3.5. Nâng cao chất lượng dạy học Tiếng Anh và Tin học:

a) Tiếng Anh:

- Triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn lớp 1,2 (Chương trình Tiếng Anh Dream Sky) đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tổ chức triển khai thực hiện trên cơ sở tự nguyện tham gia học của học sinh, chất lượng đạt chuẩn của đội ngũ tham gia giảng dạy; thực hiện kiểm tra đánh giá theo quy định; đảm bảo tính chất làm quen của chương trình; tạo hứng thú, sự yêu thích môn học và không gây quá tải cho học sinh.

- Triển khai dạy Tiếng Anh liên kết Tiếng Anh Bình Minh khối 3, 4, 5.

- BGH và GV biên chế Tiếng Anh của nhà trường dự giờ đột xuất và thường xuyên đối với GV nước ngoài, tham gia sinh hoạt chuyên môn cùng để đưa ra những góp ý, ý kiến của CMHS, điều chỉnh phương pháp dạy cho phù hợp. BGH phải kiểm soát nội dung giảng dạy, tư liệu giảng dạy, phát huy tối đa việc giao tiếp của GV bản ngữ với học sinh trong tiết dạy.

- Khảo sát đầu ra 100% học sinh lớp 5 tham gia chương trình Tiếng Anh liên kết để đánh giá khách quan chất lượng đào tạo của nhà trường và trung tâm.

- Quan tâm dạy phân hóa đối tượng học sinh trong các giờ học; tạo điều kiện cho học sinh tham gia các cuộc thi trên tinh thần tự nguyện đạt kết quả cao.

- Tăng cường môi trường sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh: tạo các sân chơi, giao lưu tiếng Anh; khuyến khích học sinh đọc sách, truyện tiếng Anh; phát động phong trào giáo viên các môn học khác tham gia cùng học tiếng Anh với học sinh.

b) Tin học:

- Thực hiện Hướng dẫn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ GDĐT về việc tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học cấp tiểu học.

- Tiếp tục thực hiện phân phối chương trình môn Tin học cấp tiểu học theo hướng dẫn tại công văn số 100/PGD&ĐT ngày 28/8/2018 của Phòng GD&ĐT quận Long Biên đối với khối 4, 5.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục tin học: Thành lập câu lạc bộ "Em yêu công nghệ" dành cho HS lớp 3, 4, 5.

- Nhà trường tăng cường điều kiện về cơ sở vật chất (sửa chữa, bổ sung máy tính), đảm bảo có đủ mỗi học sinh một máy tính, có máy chiếu để đảm bảo chất lượng học Tin học cho học sinh lớp 3,4,5.

- Tạo điều kiện cho GV Tin học được bồi dưỡng nâng cao năng lực CM, nghiệp vụ để nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học môn Tin học.

- Tham mưu với cơ quan có thẩm quyền xây dựng đề án, kế hoạch chuẩn bị tốt điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, phát triển đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo được tập huấn, bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT, từng bước được chuẩn hóa để tổ chức dạy học Tin học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2022-2023.

3.3.6. Tổ chức triển khai dạy học môn Mỹ thuật theo phương pháp mới:

- Tạo điều kiện cho giáo viên được chủ động sắp xếp bài dạy theo tinh thần nhóm các bài học thành các chủ đề, lập kế hoạch cho từng hoạt động hoặc cho toàn quy trình mĩ thuật phù hợp với tình hình thực tế, không nhất thiết phải tổ chức dạy nhiều tiết trong cùng một buổi. Tạo điều kiện cho giáo viên Mĩ thuật sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường để giáo viên được giao lưu, học tập, trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp.

- Dạy Mĩ thuật theo phương pháp mới từ khối 4 đến khối 5. Giáo viên mỹ thuật xây dựng kế hoạch dạy học theo chủ đề với số lượng 1tiết/tuần với chủ đề dạy học và áp dụng phương thức dạy học mới.

- Tổ chức cho HS giao lưu vẽ theo phương pháp mới vào dịp thi đua chào mừng 20/11 với các chủ đề : Em yêu trường em, Chúng em với ATGT, Cô giáo em, Thành phố - nơi em sinh sống, Vẽ theo cốt truyện…

- Tổ chức cho HS tham gia sân chơi mĩ thuật do Quận, TP tổ chức: Ý tưởng trẻ thơ, Sải cánh vươn cao….

3.3.7. Thực hiện bồi dưỡng HS năng khiếu, phụ đạo HS chưa haonf thành nhiệm vụ học tập, quan tâm giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn:

- Xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ rõ người, rõ việc, rõ thời gian trong công tác bồi dường HS năng khiếu, phụ đạo HS tiếp thu chậm, HS học hòa nhập.

- Tăng cường dự giờ của giáo viên, quan tâm đến công tác dạy phân hóa đối tượng bồi dưỡng HS có năng khiếu, phụ đạo HS tiếp thu chậm, HS học hòa nhập ngay trong các tiết học.

- Coi trọng việc đánh giá, nhận xét thường xuyên trong quá trình dạy hàng ngày và quá trình bồi dưỡng, kịp thời phát hiện những cố gắng, tiến bộ của học sinh đồng thời phát hiện những khó khăn chưa thể vượt qua của học sinh để hướng dẫn, giúp đỡ, kịp thời nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động học tập, rèn luyện của học sinh.

- GV lựa chọn tổ chức các hoạt động một cách đa dạng, linh hoạt, hấp dẫn, phù hợp với đặc điểm tâm lí HS và điều kiện cụ thể của lớp, trường (dạy trên lớp, dạy ngoài không gian lớp học; tổ chức tham quan, ngoại khoá, giao lưu để HS học tập thông qua hoạt động thực tế trải nghiệm để phát triển toàn diện cho HS.)

- Làm tốt công tác tuyên truyền tới cha mẹ học sinh trong công tác phối hợp, thường xuyên liên hệ chặt chẽ với CMHS để thông báo tình hình học tập của học

sinh, phối hợp chặt chẽ trong việc giáo dục, đôn đốc HS học tập. Nâng cao hiệu quả số LLĐT.

- Tuyên dương, khen thưởng kịp thời các cá nhân, tập thể có thành tích cao trong công tác phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo HS tiếp thu chậm, HS học hòa nhập.

- Tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân.

- Miễn giảm tiền mô hình, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán cho học sinh khuyết tật học hòa nhập và học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

3.3.8. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực của học sinh

a) Tổ chức hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm:

- Tổ chức tập huấn cho đội ngũ CBGV để làm tốt công tác tuyên truyền

- Hướng dẫn tổ chuyên môn, TPT xây dựng kế hoạch giáo dục môn Hoạt động trải nghiệm phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế của lớp, trường. Trong khi tổ chức HĐTN cần chú ý đến xây dựng các kĩ năng cho học sinh.

- Phát huy tốt hoạt động của hội đồng tự quản lớp

- Tạo cơ hội cho tất cả học sinh tham gia vào cả quá trình của HĐTN

- Phát huy vai trò của tổng phụ trách đội, ban chỉ huy liên đội, hội đồng tự quản các lớp.

- Làm tốt công tác tham mưu, đề xuất, phối hợp.

- Đổi mới nội dung sinh hoạt giữa giờ hàng ngày: kết hợp tập các bài thể dục theo quy định với các nội dung tự chọn như múa hát tập thể, thể dục nhịp điệu, dân vũ. Quản lí chặt chẽ việc tổ chức CLB các môn năng khiếu tại nhà trường.

- Đổi mới hình thức tổ chức hoạt động của Đội: tổ chức giờ chào cờ có tác dụng giáo dục tư tưởng, đạo đức, kĩ năng sống cho học sinh thông qua tổ chức diễn đàn, tọa đàm để HS thường xuyên được bày tỏ ý kiến, được trao đổi quan điểm.

- Giáo dục học sinh ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh chung, phòng chống dịch bệnh, sử dụng thực phẩm an toàn.

- Tuyên truyền tới 100% CBGVNV, PH, HS không sử dụng đồ dùng, rác thải nhựa dùng 1 lần. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm làm các vật dụng bằng các vật liệu tái chế cho HS lớp 2 - 5.

- Tổ chức các buổi giao lưu, hoạt động ngoại khóa như: Vẽ tranh, làm đồ dùng từ vỏ hộp sữa học đường hay từ chai lọ bỏ đi.

- Phân công học sinh các lớp thường xuyên chăm sóc công trình măng non trong nhà trường 1 lần/tuần vào cuối buổi chiều thứ 6.

- Thực hiện giảng dạy chương trình HĐNGCK khối 4, 5 theo hướng dẫn của PGD: Tổ trưởng chuyên môn lên chương trình theo đúng hướng dẫn. Thiết kế bài soạn theo hướng phát triển kĩ năng mềm, hướng nhiều đến hoạt động trải nghiệm để tiếp cận chương trình sách giáo khoa mới. Ban giám hiệu thường xuyên kiểm tra, dự giờ, góp ý và yêu cầu Tổ trưởng chuyên môn chỉ đạo cụ thể trong các buổi SHCM.

- Chỉ đạo dạy học bộ tài liệu giáo dục nếp sống TLVM, ATGT, phòng chống TNTT, quyền và bổn phận trẻ em, HĐ trải nghiệm cho HS, bộ tài liệu "Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống" theo đúng hướng dẫn của Phòng GD&ĐT quận. Thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục an ninh, quốc phòng trong một số môn học theo Kế hoạch 3664/KH-SGDĐT 16/8/2018 của Sở GD&ĐT Hà Nội.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chương trình, số tiết chính khóa, số tiết tăng cường đảm bảo đúng quy định.

b) Xây dựng, phát triển thư viện trường học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực học sinh:

- Nghiên cứu, vận dụng triển khai mô hình thư viện thân thiện trường Tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường một cách linh hoạt và hiệu quả:

+ Tổ chức góc thư viện tại các lớp học

+ Hàng tuần trao đổi sách, truyện mượn từ thư viện.

+ Phát động phong trào ủng hộ sách truyện thư viện 1 lần/năm

- Ban giám hiệu chỉ đạo công tác quản lý thư viện: giao trách nhiệm sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng. Có kế hoạch kiểm tra định kỳ để đánh giá, đôn đốc. Tạo điều kiện để cán bộ phụ trách thư viện, giáo viên tham gia đầy đủ các buổi tập huấn nghiệp vụ thư viện. Tăng cường công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ tin học theo nhu cầu của giáo viên, của nhà trường. Chỉ đạo tổ chuyên môn nghiên cứu, trao đổi cách sử dụng sách đạt hiệu quả cao; có đăng kí mượn, sử dụng sách phục vụ các giờ dạy hàng tuần. Tăng cường kiểm tra đột xuất, kiểm tra định kì để đánh giá, rút kinh nghiệm trong công tác triển khai thực hiện hiệu quả. Có kế hoạch mua sắm sách tham khảo và tư liệu, giải quyết những đề xuất mua sắm sách tham khảo và tư liệu của giáo viên theo điều kiện thực tế của nhà trường.

- Cán bộ phụ trách thư viện: Có đầy đủ các loại sổ sách theo quy định. Cập nhật sổ sách đúng yêu cầu quy định. Lưu đầy đủ các công văn, hướng dẫn, kế hoạch chỉ đạo công tác thư viện. Thực hiện theo các văn bản chỉ đạo của cấp trên. Đôn đốc học sinh viết, sáng tác bài thu hoạch sau buổi giới thiệu sách. Có kế hoạch bảo quản sạch sẽ, chống ẩm mốc, chống cháy nổ. Hướng dẫn giáo viên bảo quản và sử dụng sách mượn, có kiểm tra thường xuyên. Cập nhật bảng tin thư viện hàng tháng. Quản lí tốt các tiết đọc sách thư viện. Mỗi kì có kế hoạch quyên góp sách cũ còn dùng được của học sinh bổ sung vào tủ sách dùng chung.

3.3.9. Nâng cao chất lượng dạy học 2 buổi/ ngày:

- **Đối với lớp 1, 2, 3:** Thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày; tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học. Thời khóa biểu được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lí giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lí về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lí lứa tuổi học sinh tiểu học: 7 tiết/ngày.

- **Khối 4, 5:** Trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, nhà trường thực hiện kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày đảm bảo các yêu cầu: Thời lượng: không quá 7 tiết/ngày. Các tiết học chính khóa theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 5/5/2006 nên xếp buổi học thứ nhất (buổi sáng) của các ngày học trong tuần. Đảm bảo thời lượng tối thiểu có 1 tiết/ngày học sinh tự học có hướng dẫn; các tiết tự học có hướng dẫn được xếp vào các giờ học buổi chiều của các ngày học trong tuần. Nghiêm cấm việc giao bài tập về nhà cho học sinh.

- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, kiểm đếm sĩ số học sinh, nắm bắt tình hình của lớp trước khi thực hiện nhiệm vụ giảng dạy. Các biểu hiện bất thường của học sinh cần xin ý kiến Ban giám hiệu nhà trường và thông tin kịp thời tới cha mẹ học sinh để phối hợp giải quyết.

- Ban giám hiệu nhà trường xây dựng quy trình quản lí, chỉ đạo giáo viên, nhân viên thực hiện các giải pháp bảo đảm an ninh, an toàn trường học, bảo đảm an toàn về thể chất, tinh thần đối với giáo viên và học sinh; lưu đầy đủ hồ sơ trong quá trình thực hiện; báo cáo các cấp quản lí theo quy định.

- Chỉ đạo giáo viên bồi dưỡng học sinh có năng khiếu ngay trong các tiết dạy hàng ngày, mở rộng nâng cao kiến thức qua từng bài học, phát huy tư duy và sáng tạo thực hiện phân hoá đối tượng học sinh.

- Quan tâm giúp đỡ HS tiếp thu chậm, HS học hòa nhập bằng nhiều hình thức. Tập trung vào kiến thức, kỹ năng, năng lực, phẩm chất mà HS còn hạn chế. Thường xuyên phối hợp với CMHS, các lực lượng giáo dục để giúp đỡ HS.

- GV giúp HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống xung quanh, cần tạo điều kiện để tác động đến tình cảm, đem lại niềm vui, hứng thú học tập và phát triển năng lực, sở trường năng khiếu của từng em.

- GV lựa chọn tổ chức các hoạt động một cách đa dạng, linh hoạt, hấp dẫn, phù hợp với đặc điểm tâm lí HS và điều kiện cụ thể của lớp, trường. (dạy trên lớp, dạy ngoài không gian lớp học; tổ chức tham quan, ngoại khoá để HS học tập thông qua hoạt động thực tế; học ở thư viện, nhà bảo tàng hoặc tham gia các trò chơi, cuộc thi, hội diễn, hội thao, triển lãm tranh... bổ ích đối với việc giáo dục toàn diện.)

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn tham khảo hình thức học nhóm (có thể đổi chỗ ngồi của HS theo các nhóm đối tượng), tham khảo cách biên soạn ngữ liệu dạy học, các phương pháp dạy học của mô hình VNEN.

- Tăng cường dạy học tích hợp giáo dục đạo đức, giáo dục môi trường, sử dụng năng lượng hiệu quả, tiết kiệm, phòng chống TNTT, kỹ năng sống, liên hệ bản thân với nơi sinh sống, với lịch sử, địa lý địa phương. Triển khai giảng dạy lồng ghép linh hoạt nội dung giáo dục quốc phòng an ninh trong trường tiểu học theo kế hoạch số 3664/KH – SGD&ĐT ngày 16/8/2018 của Sở GD&ĐT.

- Về tổ chức bán trú:

+ Nhà trường tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên; đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo hướng dẫn của UBND quận Long Biên về việc tiêu chí tổ chức ăn bán trú và lựa chọn đơn vị cung cấp thực phẩm cho các cơ sở giáo dục năm học 2022-2023. Ngay từ tháng 8, nhà trường rà soát hồ sơ nguồn gốc thực phẩm, các qui định về vệ sinh ATTP và chỉ ký hợp đồng Công ty cung cấp suất ăn sẵn được Phòng y tế, UBND quận thẩm định. Mọi thực phẩm rõ nguồn gốc xuất sứ, tươi ngon.

+ Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú, phương án xử lý ngộ độc khi xảy ra, triển khai đến 100% CBGVNV, tổ chức cho CMHS đăng ký;

+ Giám sát chặt chẽ việc giao nhận suất ăn hàng ngày.

+ Tổ chức cho CB-GV-NV tham gia quản lý bán trú học tập để có kiến thức về ATTP, khám sức khỏe định kỳ cho CBGVNV tham gia quản lý bán trú, đảm bảo theo qui định, không mắc bệnh truyền nhiễm.

- Triển khai 11 chủ đề trong giáo dục dinh dưỡng (với 4 hình thức tổ chức giáo dục dinh dưỡng) và 2 loại hoạt động thể lực cho học sinh (các bài tập khởi động và một số các bài tập vận động) theo Quyết định số 2195/QĐ-BGD ĐT ngày 10/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt Hướng dẫn công tác tổ chức bữa ăn học đường kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh trong các cơ sở giáo dục mầm non và tiểu học.

3.3.10. Tăng cường sử dụng ĐDDH và ƯDCNTT hiệu quả trong giảng dạy

* Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng CNTT cho toàn thể CBGVNV và tạo điều kiện để CB, GV, NV tham gia đầy đủ các buổi tập huấn bồi dưỡng ngay từ tháng 8.

- Qui định số bài giảng điện tử tối thiểu xây dựng mới trong năm học 10 bài giảng/GV và bài giảng E-learning tối thiểu 1 bài giảng/ tổ. và có kế hoạch kiểm tra định kỳ để đánh giá, đôn đốc.

- Chỉ đạo tổ CM nghiên cứu xây dựng, bổ sung tư liệu vào kho học liệu bài giảng điện tử theo môn học đủ số lượng chất lượng bài giảng đạt hiệu quả cao, sử dụng trang thiết bị dạy học hiện đại, đánh giá hiệu quả sử dụng cập nhật, kịp thời.

- Thực hiện giao lưu học liệu điện tử khối 1, 2, 3 theo công văn số 3024/SGD&ĐT-VP ngày 27/8/2021 của Sở GD7ĐT Hà Nội, công văn số 169/PGD&ĐT ngày 31/8/2021 của PGD&ĐT Long Biên về Phát động đóng góp, chia sẻ học liệu điện tử phục vụ dạy và học.

* Tổ chức thi thiết kế và sử dụng ĐDDH, bài giảng điện tử, bài giảng E-learning 1năm/lần để phát huy vai trò sáng tạo, ý thức tích lũy nghề nghiệp của GV, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong nhà trường.

- Khai thác triệt để các trang thiết bị CNTT đã được đầu tư tại các phòng học vào quá trình dạy học nhằm kích thích sự sáng tạo, độc lập suy nghĩ, tăng cường khả năng tự học, tự tìm tòi của học sinh.

- 100% bài hội giảng, thi dạy giỏi của giáo viên được sử dụng các phương tiện hỗ trợ dạy học, ứng dụng CNTT.

- Tổ chức các chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học, trong đó có sử dụng phương tiện CNTT một cách hợp lý, nhằm nâng cao chất lượng bài giảng.

* Chỉ đạo GV trường ứng dụng tin học vào việc nhận, gửi báo cáo, công văn, thông báo, … khai thác sử dụng dụng hiệu quả hòm thư điện tử.

- Phân công CBGV viết bài, đưa tin, cung cấp thông tin vào nguồn tư liệu, kho học liệu, các chuyên mục dành cho PHHS, HS, kỹ năng kiến thức cần thiết của GV và khai thác hiệu quả cổng TTĐT của trường.

- Tăng cường kiểm tra đột xuất, KT định kì để đánh giá, rút kinh nghiệm trong công tác triển khai thực hiện mô hình trường học điện tử một cách hiệu quả.

- Tổng kết, khen thưởng GV sử dụng, khai thác CNTT chất lượng hiệu quả 1năm/ 2lần.

- Nhân rộng đội ngũ giáo viên cốt cán, giỏi về CNTT để bồi dưỡng kiến thức cho nhau trong tổ chuyên môn.

* Tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên sử dụng Internet tại nhà trường, các giáo viên cần tích cực, chủ động tham khảo và sử dụng các phần mềm ứng dụng tích hợp vào các môn học trên website http://e-learning.hanoiedu.vn để cùng chia sẻ kinh nghiệm, trao đổi học tập.

3.4. Các giải pháp về đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị

3.4.1. Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời.

- Khai thác mọi nguồn lực nhằm tăng cường các TBDH hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học môn Tiếng Việt, Toán, Tự nhiên và Xã hội.

- Thực hiện sử dụng phần mềm CSDL ngành trong công tác báo cáo số liệu thống kê chất lượng giáo dục tiểu học ba kì đảm bảo chính xác, kịp thời.

3.4.2. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học. Thông qua các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng dạy học; thu thập, tuyển chọn các sản phẩm tốt để lưu giữ, phổ biến, nhân rộng trong nhà trường.

- Tăng cường việc sử dụng đồ dùng dạy học trong các tiết học một cách thiết thực và hiệu quả. Hướng dẫn học sinh tích cực sử dụng bộ đồ dùng học tập đã được trang bị.

- Quan tâm đầu tư xây dựng thư viện đảm bảo về mô hình và đảm bảo theo các tiêu chuẩn của thư viện Tiên tiến cấp Quận, tiếp cận mô hình "thư viện thân thiện".

3.4.3. Quản lý, kiểm soát và hướng dẫn sử dụng tài liệu tham khảo, bổ trợ ở các lớp để đảm bảo có hiệu quả. Tham khảo Bộ tài liệu "Học Mĩ thuật theo định hướng phát triển năng lực" trong dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới. Triển khai thực hiện dạy tích hợp Bộ tài liệu "Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh" cho học sinh khối 4, 5.

3.4.4. Kiểm tra hồ sơ quản lí thiết bị - đồ dùng của các trường; dựa vào kết quả rà soát, đăng kí bổ sung, mua sắm thiết bị dạy học lớp 3 năm học 2022-2023; kiểm tra việc sử dụng đồ dùng dạy học trong các tiết học một cách thiết thực và hiệu quả qua các tiết dự giờ đột xuất, các tiết chuyên đề, hội giảng, thi giáo viên giỏi.

3.4.5. Thường xuyên phối hợp với UBND phường rà soát, bổ sung các tiêu chuẩn PCGDTH mức độ 3.

4. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học

4.1. Hình thức:

- Qua cổng TTĐT của trường, phường, phòng, fanpage, nhóm Zalo của CMHS các lớp, nhóm Zalo của HĐSP nhà trường, loa truyền thanh của phường.

- Làm tốt các cuộc họp CMHS, thông qua các buổi họp tại phường, tổ dân phố.

- Tổ chức các chuyên đề liên quan đến giáo dục

4.2. Nội dung:

Cập nhật, công khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của các cấp chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Bộ GD&ĐT về đổi mới giáo dục, về Chương trình GDPT 2018; chương trình nhà trường, các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng; các tin, bài có tính thời sự thuộc lĩnh vực giáo dục.

4.3. Cách thức tổ chức:

- BGH thành lập tổ truyền thông, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên viết bài theo mảng mình phụ trách; xây dựng kế hoạch, triển khai đến 100% CBGVNV về các nội dung truyền thông giáo dục trong năm học.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết "nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục".

- Nêu cao vai trò mỗi cán bộ, giáo viên trong các nhà trường là một "sứ giả" làm công tác truyền thông; mỗi học sinh, PHHS là những "cộng tác viên" tuyên truyền tích cực và hiệu quả đến gia đình và cộng đồng.

- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể của phường, Quận, hoặc mời giảng viên, chuyên gia về tổ chức các chuyên đề về giáo dục gia đình, phòng tránh xâm hại trẻ em; biện pháp phối hợp giáo dục gia đình - nhà trường nhằm hình thành phát triển năng lực, phẩm chất HS.

5. Điểm mới:

5.1. Nội dung điểm mới:

Tổ chức linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả các tiết đọc sách thư viện đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực học sinh.

5.2. Chỉ tiêu :

- Tổ chức linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả các tiết đọc sách tại lớp, tại nhà trong tình hình nhà trường trong giai đoạn cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, không có phòng thư viện.

- Mỗi tháng tổ chức 01 buổi giới thiệu sách trong buổi sinh hoạt dưới cờ tuần 2 hàng tháng. 100% các khối lớp tham gia giới thiệu sách. Mỗi tháng có 50% số học sinh mỗi lớp khối 3, 4, 5 tham gia viết bài thu hoạch giới thiệu sách, trong đó 10 bài mỗi khối đạt chất lượng tốt.

- 100% các lớp có góc thư viện tại lớp, có đủ các đầu sách cho HS lớp đọc. 100% HS các lớp hưởng ứng mang sách đến thư viện lớp dùng chung.

- 100% HS các lớp khối 1, 2, 4, 5 tích cực tham gia đọc sách tại lớp.

- 100% HS các lớp khối 3 tích cực đọc sách linh hoạt tại lớp (đầu giờ, giờ ra chơi, ở nhà).

5.3. Giải pháp thực hiện:

- Phát động phong trào xây dựng tủ sách dùng chung tại các lớp. Khuyến khích học sinh mang sách, truyện đến ủng hộ thư viện lớp, đảm bảo đủ số đầu sách trên đầu học sinh.

- Lựa chọn các đầu sách truyện tại thư viện trường cho các lớp mượn phù hợp đặc điểm tâm sinh lí lứa tuổi học sinh từng khối lớp.

- Thay đổi các hình thức đọc sách trong các tiết đọc sách hàng tuần.

- Khuyến khích học sinh khối 3 đọc sách linh hoạt đầu giờ, giờ ra chơi, tại nhà.

- Mỗi tháng tổ chức 01 buổi giới thiệu sách trong buổi sinh hoạt dưới cờ tuần 2 hàng tháng. Tổ chức cho học sinh các khối 3, 4, 5 viết bài thu hoạch giới thiệu sách.

- Giao nhiệm vụ giới thiệu sách cho các khối lớp, có tiêu chí giới thiệu sách cụ thể. Đưa tiêu chí đánh giá chất lượng giới thiệu sách và viết bài thu hoạch sách vào đánh giá thi đua khen thưởng công tác Đội.

6. Công tác báo cáo

- TPT kết hợp GVCN báo cáo BGH kết qủa thực hiện theo học kì.

- BGH báo cáo kết qủa thực hiện về PGD cuối kì I, cuối năm. (cùng nội dung sơ kết, tổng kết năm học).

III. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN:

(Có biểu ngang kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

Thực hiện chi theo quy chế chi tiêu nội bộ của trường, sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách hàng năm được cấp cho các hoạt động giáo dục và đào tạo theo phân cấp quản lý nhà nước hiện hành; hoặc huy động từ sự đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Ban giám hiệu

- Căn cứ vào các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của Bộ GD-ĐT, Sở GD-ĐT Hà Nội, Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022- 2023 cấp Tiểu học của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên, chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể đảm bảo rõ người thực hiện, rõ tiến độ thời gian trong năm học gắn với việc điều hành, kiểm soát đảm bảo thực hiện đồng bộ, phù hợp với thực tiễn và triển khai tới 100% cán bộ giáo viên nhân viên nhà trường và đưa vào thực hiện QCCM ngay từ đầu năm học.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện có hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ năm học đã đề ra.

- Tập trung các biện pháp để giáo viên "say" chuyên môn. Tổ chức nhiều hoạt động cọ sát, thúc đẩy tạo sự phát triển như: chuyên đề, thảo luận, hội thảo CM; tạo dựng hoặc tham gia các diễn đàn về chuyên môn để GV được chia sẻ, khẳng định, tổ chức sinh hoạt CM theo hướng tích cực hóa.

- Tổ chức bồi dưỡng kiến thức chuyên môn và phương pháp giảng dạy cho GV thường xuyên; tạo điều kiện cho giáo viên bồi dưỡng cập nhật phương pháp giảng dạy, nâng cao trình độ chuyên môn, tin học.

- Tổ chức "Nhóm nhà giáo cùng nhau phát triển"; xây dựng môi trường cùng nhau học tập, cùng nhau phát triển. Xây dựng hình mẫu điển hình về giáo viên tâm huyết hết lòng vì học sinh thân yêu.

- Kiện toàn và cập nhật hồ sơ sổ sách quản lý; xử lý các thông tin kịp thời.

- Chủ động phối hợp, hợp tác trong quản lý điều hành thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học, đảm bảo hiệu quả, chất lượng các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch, kiểm tra, sơ kết, tổng kết đảm bảo tiến độ và chỉ tiêu đề ra, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2022-2023.

2. Đối với tổ trưởng CM

- Các tổ chuyên môn căn cứ kế hoạch giáo dục, kế hoạch chuyên môn của nhà trường để xây dựng kế hoạch dạy học, giáo dục của tổ. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng tháng, quý, học kỳ. Chỉ đạo, đánh giá, đề xuất các biện pháp để thực hiện kế hoạch của tổ, thành viên.

- Đảm bảo hệ thống hồ sơ, kế hoạch theo đúng chức năng nhiệm vụ.

- Tăng cường các biện pháp phối hợp trong triển khai thực hiện kế hoạch năm học.

3. Đối với giáo viên

- Triển khai kế hoạch năm học theo nhiệm vụ được phân công, luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Chủ động phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch năm học.

Trên đây là kế hoạch công tác chuyên môn năm học 2022-2023 đã được BGH nhà trường thống nhất thông qua và triển khai tới các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện. Đề nghị các tổ chuyên môn, các đồng chí giáo viên thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các bộ phận, cá nhân cần trao đổi báo cáo kịp thời về BGH để thống nhất cùng thực hiện./.

Nơi nhận:
- PGD, HT (để b/c);
- Các tổ CM, GVCN: (để t/h);
- Lưu VP.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TIỂU HỌC THẠCH BÀN A

Phan Thị Thanh Bình

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Chỉ tiêu công tác chuyên môn

I	Công tác chuyên môn của cấp Tiểu học	Điểm tối đa	Điểm TĐG	Điểm PĐG	Tiêu chí của trường
		15	14,5		Số liệu/nội dung cụ thể
1	**Giáo dục truyền thống, đạo đức**	3	3		
	- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục đạo đức, giáo dục truyền thống… cho HS: *0,25 điểm* - Tổ chức đủ các hoạt động theo kế hoạch, cập nhật kết quả trong báo cáo hàng tháng: *0,25 điểm* *(Tổ chức thiếu 1 hoạt động trừ 0,25 điểm. Thiếu số liệu báo cáo 1 hoạt động/tháng trừ 0,25 điểm)*	0,5	0,5		- Xây dựng KH đầy đủ - Tổ chức theo KH và BC đúng quy định
	Học sinh tham quan di tích trên địa bàn Quận: - HS tham quan đúng thời gian, an toàn: *0,5 điểm* - Chấm bài thu hoạch, báo cáo về PGD&ĐT: *0,25 điểm* - Có học sinh được khen thưởng cấp Quận: *0,25 điểm*	1	1		- 100% HS lớp 3 tham quan đình BắcTrấn Vũ - 100% HS làm bài thu hoạch - ít nhất 01 HS được khen thưởng cấp Quận
	Thực hiện đánh giá xếp loại các nhóm phẩm chất và năng lực của học sinh đúng quy định. *(01 CBGV thực hiện chưa đúng trừ 0,5 điểm)*	0,5	0,5		- 100% GV thực hiện đánh giá đúng quy định
	Giáo dục học sinh khuyết tật hòa nhập *(nếu có):* - Hồ sơ chứng minh học sinh đủ điều kiện đánh giá riêng theo quy định: *0,25 điểm* - Hồ sơ theo dõi sự tiến bộ của HS hàng tháng: *0,25 điểm*	0,5	0,5		- Có đủ hồ sơ đánh giá HS theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT
	Thực hiện phòng chống bạo lực học đường. *Nếu xảy ra hiện tượng học sinh đánh nhau trong và ngoài nhà trường trừ 0,5 điểm.*	0,5	0,5		- Không để xảy ra hiện tượng bạo lực học đường
2	**Chất lượng học sinh**	2	2		

	Chất lượng đại trà (kiến thức và kĩ năng các môn học): - Đạt chỉ tiêu được giao: *2 điểm* - Thấp hơn chỉ tiêu được giao dưới 5%: *1,75 điểm* - Thấp hơn chỉ tiêu từ 5% đến dưới 10%: *1,5 điểm* - Thấp hơn chỉ tiêu từ 10% đến dưới 15%: *1,25 điểm* - Thấp hơn chỉ tiêu được giao từ 15% trở lên: *1 điểm*	2	2		- 99,8% HS đạt T, Đ về các NL, PC - 99,8% HS khối 1, 2,3 XLGD: HT, HTT, HTXS - 100% HS khối 4, 5 đạt HTT, HT môn học - Khối 1, 2, 3: 22,3% HS đạt danh hiệu HSXS; 11,5% HS đạt danh hiệu HSTB. - Khối 34, 5: 21,8% HS được khen HTXS các ND học tập và rèn luyện - 53,1% HS khen có thành tích vượt trội (tiến bộ vượt bậc) về môn học hoặc rèn luyện
3	**Chất lượng của GV**	**10**	**9,5**		
3.1	**Chất lượng đại trà**	**6**	**6**		
	CB, GV thực hiện quy chế chuyên môn, hồ sơ đầy đủ, cập nhật *(01 CBGV thực hiện chưa đúng trừ 0,5 điểm)*	1	1		- 100% GV thực hiện nghiêm túc QCCM
	GV đánh giá HS theo VB hợp nhất 03/VBHN-BGD&ĐT ngày 28/9/2016 và Thông tư 27/2020/TT-BGD&ĐT đúng tiến độ *(01 CBGV thực hiện chưa đúng trừ 0,5 điểm)*; Ra đề KTĐK bám sát ma trận đề, chuẩn KT-KN, đủ nội dung *(01 đề KTĐK thực hiện chưa đúng trừ 0,5 điểm)*	1	1		- 100% GV thực hiện đánh giá HS đúng quy định. - BGH ra đề bám sát chuẩn và TT theo quy định
	Cập nhật thông tin đánh giá HS vào phần mềm QLCLGD TH đúng tiến độ *(01 CBGV thực hiện chưa đúng trừ 0,5 điểm)*	1	1		- 100% GV cập nhật thông tin đánh giá HS vào phần mềm QLCLGD TH đúng tiến độ
	GV thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo quy định *(01 CBGV thực hiện chưa đúng trừ 0,5 điểm)*	1	1		- 100% GV thực hiện SHCM theo lịch 2 tuần/lần. SHCM liên trường 1 lần/tháng.
	Các tiết dạy do Phòng GD&ĐT và cộng tác viên thanh tra dự giờ được xếp loại từ Khá trở lên *(01 tiết xếp loại*	1	1		- 100% các tiết dự giờ của PGD đạt loại Khá, Giỏi

	Đạt trừ 0,25 điểm, 01 tiết xếp loại Chưa đạt trừ 0,5 điểm)				
	GV đăng kí sử dụng ĐDDH thường xuyên: *(01 CBGV thực hiện chưa đúng trừ 0,5 điểm)*; hồ sơ phòng đồ dùng đầy đủ, có chất lượng *(thiếu 01 loại hồ sơ trừ 0,5 điểm; 01 loại hồ sơ chưa đảm bảo chất lượng theo quy định trừ 0,25 điểm).*	1	1		- 100% GV đăng kí sử dụng ĐDDH thể hiện trong LBG - Phòng ĐD sắp xếp gọn gàng, khoa học, có đầy đủ các ĐD thiết yếu phục vụ công tác giảng dạy và HT
3.2	**Kết quả thi giáo viên dạy giỏi**	**4**	**3,5**		
	Xây dựng kế hoạch *(0,25 điểm)*, thành lập BCĐ, BGK hội thi GVG cấp trường *(0,25 điểm)*	0,5	0,5		- XD đầy đủ KH, có thành lập BCĐ, BGK
	Tổ chức hội thi GVG cấp trường theo kế hoạch *(0,25 điểm)*, đánh giá rõ ưu điểm, hạn chế, giải pháp nâng cao chất lượng chuyên môn *(0,25 điểm)*	0,5	0,5		- Tổ chức thi GVG cấp trường từ tuần 5 đến tuần 10. - Sau mỗi tiết có đánh giá, RKN. Tổng kết, trao giải vào ngày 20/11/2022
	Có giáo viên tham gia dự thi GVG cấp Quận	2	2		- Có 02 GV tham dự thi cấp quận
	100% GV dự thi GVG cấp Quận được công nhận GVG cấp Quận *(01 CBGV không được công nhận trừ 0,5 điểm)*	2	2		- GV đạt GVG cấp quận trở lên
	Có GV đạt giải cấp Quận *(Nhất: 1 điểm; Nhì: 0,75 điểm; Ba: 0,5 điểm)*	1	0,5		Có GV đạt giải Ba cấp Quận

Phụ lục 2: Chỉ tiêu Công tác ƯDCNTT + Thư viện trường học

III	Công tác ƯDCNTT + Thư viện trường học	Điểm tối đa	Điểm TĐG	Điểm PĐG	Tiêu chí của trường
		6	5.75		**Số liệu/ND cụ thể**
1	Trang thông tin điện tử: - Có quy chế hoạt động của ban biên tập - Có định hướng viết tin bài, quy định cập nhật tin bài *(Mỗi nội dung không đầy đủ trừ 0,25 điểm)*	0,5	0,5		- Có quy chế hoạt động của ban biên tập - Có định hướng viết tin bài, quy định cập nhật tin bài thể hiện trong sổ SHCM các tổ
2	Hoạt động trang thông điện tử (Lớp 1): - Thông tin chung nhà trường - Thông tin cá nhân theo quy định (BGH, tổ bộ môn) *(Mỗi nội dung không đầy đủ trừ 0,25 điểm)*	0,5	0,5		- Có thông tin chung nhà trường - Thông tin cá nhân theo quy định (BGH, tổ bộ môn)
3	Tin tức, sự kiện, hoạt động: Một chuyên mục tối thiểu có tin 01 bài hoạt động hàng tháng của người phụ trách trên các mặt công tác chuyên môn và quản lý. *(Mỗi nội dung tồn tại trừ 0,25 điểm)*	0,5	0,5		- Mỗi tổ có ít nhất 1 bài/tháng chia đều các chuyên mục.
5	Các chuyên mục: - Kho học liệu điện tử - Các nội dung công khai - Các chuyên mục khác theo quy định *(Mỗi nội dung công khai cập nhật không đầy đủ, kịp thời: trừ 0,5điểm; các nội dung khác trừ 0,25điểm)*	0,5	0,5		- Có kho học liệu dùng chung - Các ND khác cập nhật đầy đủ, kịp thời
6	Trang thông tin điều hành nội bộ (Lớp 2) - 100% CBGV có tài khoản đăng nhập - Vận hành khai thác hiệu quả ngăn thư mục PGD&ĐT quy định; Cập nhật đầy đủ các thông tin phục vụ quản lý, điều hành nội bộ của đơn vị. *(GV không có quyền/không đăng nhập, không sử dụng: trừ 0,5 điểm/người;*	0,5	0,5		- 100% CBGV có tài khoản đăng nhập - 100% các ngăn thư mục được cập nhật ND hàng tháng, không có thư mục trống

	Không cập nhật đầy đủ, kịp thời các thư mục theo quy định: trừ 0,25 điểm /nội dung)				
7	Mỗi GV có ít nhất 2 bài giảng điện tử/1HK: được đưa lên cổng thông tin điện tử nhà trường, lưu kho học liệu, thể hiện qua phiếu đánh giá tiết dạy, kế hoạch chuyên môn. *(Thiếu sản phẩm của 1 GV trừ 0,5 điểm).*	1	1		- Mỗi GV có ít nhất 1 bài giảng ĐT/tháng BS vào kho học liệu.
8	Có HS thi Tin học trẻ của Quận *(0,5 điểm)*, đạt giải *(Nhất, Nhì: 0,5 điểm; Ba, KK: 0,25 điểm)*	1	1		- 2 đến 3 HS thi THT. - Phấn đấu có HS đạt giải Ba
9	Kết quả hoạt động công tác thư viện trường học *(xuất sắc: 1,5 điểm; tiên tiến: 1,25 điểm, đạt chuẩn: 1 điểm)*	1,5	1,25		- Duy trì TV TT cấp Quận

Phụ lục 3. Chỉ tiêu giáo dục

A. Chỉ tiêu các năng lực- phẩm chất

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	KHỐI 1		KHỐI 2		KHỐI 3		TỔNG CỘNG	
I	*NĂNG LỰC CHUNG*	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
1	***Tự chủ và tự học***	**195**		**190**		**220**		**605**	
	Tốt	120	61.5	120	63.2	140	63.6	380	62.8
	Đạt	73	37.4	70	36.8	80	36.4	223	36.9
	Cần cố gắng	2	1.0	0	0.0	0	0.0	2	0.3
2	***Giao tiếp và hợp tác***	**195**		**190**		**220**		**605**	
	Tốt	123	63.1	122	64.2	138	62.7	383	63.3
	Đạt	70	35.9	68	35.8	82	37.3	220	36.4
	Cần cố gắng	2	1.0	0	0.0	0	0.0	2	0.3
3	***Giải quyết vấn đề và sáng tạo***	**195**		**190**		**220**		**605**	
	Tốt	108	55.4	105	55.3	120	54.5	333	55.0
	Đạt	85	43.6	85	44.7	100	45.5	270	44.6
	Cần cố gắng	2	1.0	0	0.0	0	0.0	2	0.3
II	*NĂNG LỰC ĐẶC THÙ*								
1	***Ngôn ngữ***	**195**		**190**		**220**		**605**	
	Tốt	130	66.7	130	68.4	150	68.2	410	67.8
	Đạt	63	32.3	60	31.6	70	31.8	193	31.9
	Cần cố gắng	2	1.0	0	0.0	0	0.0	2	0.3
2	***Tính toán***	**195**		**190**		**220**		**605**	
	Tốt	125	64.1	125	65.8	135	61.4	385	63.6
	Đạt	68	34.9	65	34.2	85	38.6	218	36.0
	Cần cố gắng	2	1.0	0	0.0	0	0.0	2	0.3
3	***Thẩm mĩ***	**195**		**190**		**220**		**605**	
	Tốt	95	48.7	93	48.9	108	49.1	296	48.9
	Đạt	100	51.3	97	51.1	112	50.9	309	51.1
	Cần cố gắng	2	1.0	0	0.0	0	0.0	2	0.3
4	***Thể chất***	**195**		**190**		**220**		**605**	
	Tốt	125	64.1	125	65.8	142	64.5	392	64.8

	Đạt	68	34.9	65	34.2	78	35.5	211	34.9
	Cần cố gắng	2	1.0	0	0.0	0	0.0	2	0.3
III	***PHẨM CHẤT***								
1	***Yêu nước***	**195**		**190**		**220**		**605**	
	Tốt	140	71.8	140	73.7	160	72.7	440	72.7
	Đạt	53	27.2	50	26.3	60	27.3	163	26.9
	Cần cố gắng	2	1.0	0	0.0	0	0.0	2	0.3
2	***Nhân ái***	**195**		**190**		**220**		**605**	
	Tốt	145	74.4	145	76.3	165	75.0	455	75.2
	Đạt	50	25.6	45	23.7	55	25.0	150	24.8
	Cần cố gắng	0	0.0	0	0.0	0	0.0	0	0.0
3	***Chăm chỉ***	**195**		**190**		**220**		**605**	
	Tốt	145	74.4	145	76.3	165	75.0	455	75.2
	Đạt	48	24.6	45	23.7	55	25.0	148	24.5
	Cần cố gắng	2	1.0	0	0.0	0	0.0	2	0.3
4	***Trung thực***	**195**		**190**		**220**		**605**	
	Tốt	150	76.9	145	76.3	155	70.5	450	74.4
	Đạt	45	23.1	45	23.7	65	29.5	155	25.6
	Cần cố gắng	0	0.0	0	0.0	0	0.0	0	0.0
5	***Trách nhiệm***	**195**		**190**		**220**		**605**	
	Tốt	110	56.4	108	56.8	122	55.5	340	56.2
	Đạt	83	42.6	82	43.2	98	44.5	263	43.5
	Cần cố gắng	2	1.0	0	0.0	0	0.0	2	0.3
IV	**Số HSKT không đánh giá**	**3**				**1**		**4**	

TT	**NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ**	**KHỐI 4**		**KHỐI 5**		**TỔNG CỘNG**	
I	***NĂNG LỰC***	**SL**	**%**	**SL**	**%**	**SL**	**%**
1	***Tự phục vụ, tự quản***	**194**		**209**		**403**	
	Tốt	**144**	74.2	**154**	73.7	298	73.9
	Đạt	**52**	26.8	**55**	26.3	107	26.6
	Cần cố gắng	0	0.0	0	0.0	0	0

2	***Hợp tác***	**194**		**209**		**403**	
	Tốt	**140**	72.2	**152**	72.7	292	72.5
	Đạt	**54**	27.8	**57**	27.3	111	27.5
	Cần cố gắng		0.0		0.0	0	0
3	***Tự học, GQVĐ***	**194**		**209**		**403**	
	Tốt	**124**	63.9	**132**	63.2	256	63.5
	Đạt	**70**	36.1	**77**	36.8	147	36.5
	Cần cố gắng		0.0		0.0	0	0
II	***PHẨM CHẤT***		0.0		0.0	0	0
1	***Chăm học, chăm làm***	**194**		**209**		**403**	
	Tốt	**140**	72.2	**152**	72.7	292	72.5
	Đạt	**54**	27.8	**57**	27.3	111	27.5
	Cần cố gắng		0.0		0.0	0	0
2	***Tự tin, trách nhiệm***	**194**		**209**		**403**	
	Tốt	**128**	66.0	**142**	67.9	270	67
	Đạt	**66**	34.0	**67**	32.1	133	33
	Cần cố gắng		0.0		0.0	0	0
3	***Trung thực, kỉ luật***	**194**		**209**		**403**	
	Tốt	**138**	71.1	**152**	72.7	290	72
	Đạt	**56**	28.9	**57**	27.3	113	28
	Cần cố gắng		0.0		0.0	0	0
4	***Đoàn kết, yêu thương***	**194**		**209**		**403**	
	Tốt	**150**	77.3	**162**	77.5	312	77.4
	Đạt	**44**	22.7	**47**	22.5	91	22.6
	Cần cố gắng		0.0		0.0	0	0
IV	**Số HSKT không đánh giá**	1				**1**	

B. Chỉ tiêu các môn đánh giá bằng điểm số:

Khối	**TSHS đánh**	**Môn**	**Điểm 9-10**		**Điểm 7-8**		**Điểm 5- 6**		**Điểm dưới 5**	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%

	giá									
1	195	Tiếng Việt	110	56.4	70	35.9	13	6.7	2	1.0
		Toán	125	64.1	58	29.7	10	5.1	2	1.0
2	190	Tiếng Việt	105	55.3	73	38.4	12	6.3	0	0.0
		Toán	125	65.8	55	28.9	10	5.3	0	0.0
3	220	Tiếng Việt	115	52.3	95	43.2	10	4.5	0	0.0
		Toán	135	61.4	75	34.1	10	4.5	0	0.0
		Tin học	98	44.5	112	50.9	10	4.5	0	0.0
		Ngoại ngữ	100	45.5	110	50.0	10	4.5	0	0.0
4	194	Tiếng Việt	90	46.4	94	48.5	10	5.2	0	0.0
		Toán	115	59.3	69	35.6	10	5.2	0	0.0
		LS&ĐL	125	64.4	61	31.4	8	4.1	0	0.0
		Khoa	130	67.0	56	28.9	8	4.1	0	0.0
		Tin học	95	49.0	89	45.9	10	5.2	0	0.0
		Ngoại ngữ	110	56.7	74	38.1	10	5.2	0	0.0
5	209	Tiếng Việt	96	45.9	105	50.2	8	3.8	0	0.0
		Toán	125	59.8	76	36.4	8	3.8	0	0.0
		LS&ĐL	135	64.6	66	31.6	8	3.8	0	0.0
		Khoa	140	67.0	61	29.2	8	3.8	0	0.0
		Tin học	104	49.8	97	46.4	8	3.8	0	0.0
		Ngoại ngữ	120	57.4	81	38.8	8	3.8	0	0.0
Tổng	1008	**Tiếng Việt**	**516**	**51.2**	**437**	**43.4**	**53**	**5.5**	**2**	**0.2**
	1008	**Toán**	**625**	**62.0**	**333**	**33.0**	**48**	**5.0**	**2**	**0.0**
	403	**LS&ĐL**	**260**	**64.5**	**127**	**31.5**	**16**	**4.0**	**0**	**0.0**
	403	**Khoa**	**270**	**67.0**	**117**	**29.0**	**16**	**4.0**	**0**	**0.0**
	623	**Tin học**	**297**	**47.7**	**298**	**47.8**	**28**	**4.5**	**0**	**0.0**
	623	**Ngoại ngữ**	**330**	**53.0**	**265**	**42.5**	**28**	**4.5**	**0**	**0.0**

C. Chỉ tiêu các môn đánh giá bằng nhận xét:

TS ĐG	Đánh giá	Đạo đức		TNXH		Âm nhạc		Mỹ thuật		HĐTN		TC-KT		GDTC/TD	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
195	HTT	133	68.2	130	66.7	90	46.2	85	43.6	133	68.2			95	48.7
	HT	60	30.8	63	32.3	103	52.8	110	56.4	60	30.8			100	51.3
	CHT	2	1.0	2	1.0	2	1.0	2	1.0	2	1.0			0	0.0
190	HTT	132	69.5	130	68.4	93	48.9	85	44.7	132	69.5			94	49.5
	HT	58	30.5	60	31.6	97	51.1	105	55.3	58	31.2			96	50.5
	CHT	0	0.0	0	0.0	0	0.0	0	0.0	0	0			0	0.0
220	HTT	148	67.3	145	65.9	105	47.7	95	43.2	148	67.3			110	50.0
	HT	72	32.7	75	34.1	115	52.3	125	56.8	72	32.7			110	50.0
	CHT	0	0.0	0	0.0	0	0.0	0	0.0					0	0.0
194	HTT	134	69.1			88	45.4	80	41.2			134	69.1	90	46.4
	HT	60	30.9			106	54.6	114	58.8			70	36.1	104	53.6
	CHT	0	0.0			0	0.0	0	0.0			0	0.0	0	0.0
209	HTT	139	66.5			90	43.1	87	41.6			139	66.5	95	45.5
	HT	70	33.5			119	56.9	122	58.4			70	33.5	114	54.5
	CHT	0	0.0			0	0.0	0	0.0			0	0.0	0	0.0
1008	**HTT**	**686**	**68.1**	**405**	**66.9**	**466**	**46.2**	**432**	**42.9**	**413**	**68.3**	**273**	**67.7**	**484**	**48.0**
	HT	**320**	**31.7**	**198**	**32.7**	**540**	**53.6**	**576**	**57.1**	**190**	**31.4**	140	**32.3**	**524**	**52.0**
	CHT	**2**	**0.2**	**2**	**0.2**	**2**	**0.2**	**2**	**0.2**	**2**	**0.2**	**0**	**0.0**	**0**	**0.0**

D. Khen thưởng:

*** Khối 1, 2, 3**

Khối	TS HS được ĐG	HSXS		HSTB		Thư khen		Tổng	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
1	195	43	22.1	23	11.8	85	43.6	151	77.4
2	190	42	22.1	23	12.1	85	44.7	150	78.9
3	220	50	22.7	26	11.8	100	45.5	176	80
Tổng	**605**	**135**	**22.3**	**72**	**11.9**	**270**	**44.6**	**477**	**78.8**

*** Khối 4, 5**

Khối	TSHS được ĐG	Khen HTXS		Khen TBVB/TTVT		Tổng	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL
4	194	40	20.6	104	53.6	144	74.2
5	209	48	23	110	52.6	158	75.6
Tổng	**403**	**88**	21.8	**214**	**53.1**	**302**	**74.9**

E. Chỉ tiêu kết quả các cuộc thi của học sinh

T. số HS đạt giải	Cấp Quận		Cấp Thành phố		Cấp Quốc gia		Cấp Quốc tế	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
35	03	0,3%	02	0,3%	30	2,9%	0	0

G. Kế hoạch thi đua CB, GV, CNV:

ĐH thi đua	Cấp cơ sở		Thành phố	
	SL	TL	SL	TL
- LĐTT	44	100%	0	0
- CSTĐ	6	13.6%	0	0

H. Danh hiệu giáo viên dạy giỏi:

Trường	Quận	Thành phố

SL	TL	SL	TL	SL	TL
18	58.1%	2	6,4%	0	0

Phụ lục 4. Xây dựng đội ngũ

TT	Giáo viên các môn	Tổng số	Biên chế	Hợp đồng	Đảng viên	Trình độ CM			
						TS	ĐH	CĐ	TC, THPT
1	GV cơ bản	**26**	17	10	2		19	9	
2	GV Thể dục	**1**	1		1		1		
3	GV Mỹ thuật	**1**	1		1		1		
4	GV Âm nhạc	**1**	1		1		1		
5	GV Tiếng Anh	**1**	1		1		1		
6	GV Tin học	**1**	1				1		
7	TPT	**1**		1				1	
8	Nhân viên	**11**	3	8	2		2	2	7
9	BGH	**2**	2		2		2		
10	GVDT	**2**	1						
Tổng		**47**	**28**	**19**	**10**		**29**	**12**	**7**

Phụ lục 5. Phân công chuyên môn giáo viên

TT	Họ và tên	Năm sinh	Hệ đào tạo	Năm vào ngành	Dạy lớp/ môn	Số tiết		Số tiết thừa giờ	Người dạy tiết thừa giờ	GC
						CK	TC			
1	Nguyễn Thị Hường	1987	ĐHSP	1987	1A1	21	6	1		
2	Lê Minh Nguyệt	1191	ĐHSP	2012	1A2	21	6	3	HT1, Tú 2	
3	Bùi Thị Mai Hiên	1977	ĐHSP	2008	1A3	21	6	4	HT1, Tú 2, Linh 1	TT
4	Đỗ Thị Hương	1996	ĐHSP	2020	1A4	21	6	1	Tú 1	
5	Nguyễn Thị Thanh Trà	1993	ĐHSP	2020	1A5	21	6	1	Tú 1	
6	Đỗ Quỳnh Trang	2000	ĐHSP	GVHĐ	2A1	21	6	1		
7	Hoàng Thị Ngọc Ánh	1994	CĐSP	2020	2A2	21	6	2	Trang 2	
8	Nguyễn Thị Lụa	1979	ĐHSP	2000	2A3	21	6	4	Mi 1, Tú 3	TT
9	Nguyễn Thị Thúy Nga	2001	CĐSP	2022	2A4	21	6			
10	Nguyễn Ngọc Thúy	1998	ĐHSP	GVHĐ	2A5	21	6			
11	Chu Vân Anh	1996	ĐHSP	1996	3A1	19	4			
12	Nguyễn Thị Cúc	1975	ĐHSP	1996	3A2	19	4		V.Anh 1, Linh 1	TT
13	Đỗ Thị Thùy Dương	1994	ĐHSP	2020	3A3	19	4			
14	Nguyễn Huyền Mi	1994	ĐHSP	2020	3A4	19	4			
15	Lê Thùy Linh	1994	CĐSP	GVHĐ	3A5	19	4			
16	Nguyễn Thùy Linh	1996	ĐHSP	2020	3A6	19	4			
17	Nguyễn Thị Trang	1998	ĐHSP	GVHĐ	4A	21	7			
18	Ngô Thị Bích Hồng	1993	ĐHSP	GVHĐ	4B	21	7			
19	Nguyễn Thị Khánh Linh	1979	ĐHSP	2010	4C	21	7	5	HP 2, Trang 2, Dương 1	TT
20	Nguyễn Lan Phương	2001	CĐSP	GVHĐ	4D	21	7			
21	Vũ Thị Ngọc Hương	1997	ĐHSP	2021	4E	21	7	1	Trang 1	
22	Nguyễn Thùy Linh	1998	CĐSP	GVHĐ	5A	21	7			
23	Bùi Thị Hà	1992	CĐSP	2020	5B	21	7	1	Trang 1	
24	Trần Mai Diệu Anh	1971	ĐHSP	2010	5C	21	7	4	HP 2, Trang 2	TT
25	Hoàng Thị Yến	1967	CĐSP	1988	5D	21	7	1	Trang 1	
26	Nguyễn Thị Vân	1996	CĐSP	GVHĐ	5E	21	7			

TT	Họ và tên	Năm sinh	Hệ đào tạo	Năm vào ngành	Dạy lớp/ môn	Số tiết		Số tiết thừa giờ	Người dạy tiết thừa giờ	GC
						CK	TC			
27	Nguyễn Thị Huyền	1978	ĐH	20088	TA	26		6		TT
28	Hà Thị Yến Hoa	1990	ĐH	2016	TH	26		5		
29	Nguyễn Thị Phương Dung	1985	ĐHMT	2016	MT	26	5	3		
30	Nguyễn Văn Linh	1987	ĐHTD	1987	TD	26		7		
31	Dương Huyền Trang	1990	ĐH	2012	AN	26	5	3		
32	Nguyễn Thị Huyền Linh	1997	CĐ	HĐ TPT + Dự trữ	TPT	6	**6**			
33	Dương Hoài Tú	1998	ĐHSP	2020	DT	10				
	Dương Quỳnh Trang	1995	CĐSP	GVHĐ	DT	9				

Phụ lục 6. Tổ chức biên chế lớp học sinh:

TT	Lớp	Giáo viên	SS	Nữ	Dân tộc	HS HN	HS KK
1	1A1	Nguyễn Thị Hường	40	17			
2	1A2	Lê Minh Nguyệt	40	18			
3	1A3	Bùi Thị Mai Hiên	41	19			
4	1A4	Đỗ Thị Hương	38	18		2	
5	1A5	Nguyễn Thị Thanh Trà	39	17	2	1	2
	Cộng		198	89	2	**3**	**2**
6	2A1	Đỗ Quỳnh Trang	38	17	1		
7	2A2	Hoàng Thị Ngọc Ánh	39	18	1		
8	2A3	Nguyễn Thị Lụa	42	17	1		
9	2A4	Nguyễn Thị Thúy Nga	35	18	1		2
10	2A5	Nguyễn Ngọc Thúy	36	16	1		1
	Cộng		**190**	**86**	**5**		**3**
11	3A1	Chu Vân Anh	35	14			
12	3A2	Nguyễn Thị Cúc	37	18			
13	3A3	Đỗ Thị Thùy Dương	40	17			
14	3A4	Nguyễn Huyền Mi	37	14	1		1
15	3A5	Lê Thùy Linh	36	12			
16	3A6	Nguyễn Thùy Linh	36	10		1	1
	Cộng		**221**	**85**	**1**	**1**	**2**
17	4A	Nguyễn Thị Trang	38	19			1
18	4B	Ngô Thị Bích Hồng	40	19			1
19	4C	Nguyễn Thị Khánh Linh	41	21			
20	4D	Nguyễn Lan Phương	38	17	2		1
21	4E	Vũ Thị Ngọc Hương	38	19		1	3
	Cộng		**195**	**95**	**2**	**1**	**6**
22	5A	Nguyễn Thùy Linh HĐ	40	15			3
23	5B	Bùi Thị Hà	44	23			
24	5C	Trần Mai Diệu Anh	45	20			

25	5D	Hoàng Thị Yến	41	19	1		1
26	5E	Vũ Thị Vân	39	19			
	Cộng		**209**	**96**	**1**		**4**
	Cộng		***1013***	***451***	***11***	***5***	***17***

Phụ lục 7. Lịch Hội giảng, Hội thi GVDG cấp trường

STT	Họ tên GV	Lớp	Môn thi	Bài	Thời gian			GC
					Tiết	Thứ-ngày	Tuần	
1								
2								
3								
4								
5								
6								
7								
8								
9								
10								
11								
12								
13								
14								
15								
16								
17								
18								
19								
20								
21								
22								
23								
24								
25								
26								
27								
28								
29								

Phụ lục 8.

NỘI DUNG DẠY CÁC TIẾT HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ CHÍNH KHÓA

TT	Nội dung chuyên đề	Số tiết	Khối 4,5
1	Giáo dục An toàn giao thông	06	Tuần 2,3,4,5,6,7
2	Giáo dục nếp sống TLVM	10	Tuần 8,9,10,11,12, 13,14,15,16,17
3	Phòng chống tai nạn thương tích	11	Tuần 18,19,20,21,22,23, 24,25,26,27,28
4	Quyền và bổn phận trẻ em	05	Tuần 29,30,31,32,33
5	Bác Hồ với những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh	09	Tích hợp với giảng dạy môn Đạo đức (theo tài liệu hướng dẫn cụ thể)

- Lớp 1, 2, 3: Có 3 tiết Hoạt động trải nghiệm/tuần: Thực hiện theo phân phối chương trình của bộ sách giáo khoa do nhà trường đã lựa chọn.

- Lớp 4, 5: có 1 tiết HĐNGCK/tuần: Dạy các nội dung ATGT, PCTNTT, GDNSTLVM, QVBPTE; đọc sách thư viện xếp bổ sung tiết thứ 36/tuần; sinh hoạt theo chủ điểm tháng kết hợp sinh hoạt lớp.

Phụ lục 9.

Tổng hợp số tiết dạy 2 buổi/ngày (lớp 1,2)

Chương trình chính khóa (Căn cứ: Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018)			**Chương trình nhà trường** (Căn cứ: Công văn số 3866/BGDĐT-GDTH ngày 26/8/2019)	
Số tiết chính khoá	**Lớp 1: 25 tiết**	**Lớp 2: 25 tiết**	**Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày (tham khảo)**	**10 tiết**
1. Môn học bắt buộc:			***3. Hoạt động giáo dục tự chọn:***	
❖ Tiếng Việt	12	10	❖ Hoạt động thư viện	1
❖ Toán	3	5	❖ Hướng dẫn học	5
❖ Đạo đức	1	1	❖ Giáo dục NSTLVM	
❖ Tự nhiên và Xã hội	2	2	❖ Giáo dục địa phương Thành phố HN	
❖ Giáo dục thể chất	2	2	❖ Tăng cường ÂN, MT	1
❖ Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật)	2	2	❖ Toán – Tiếng Anh	1
2. Hoạt động giáo dục bắt buộc:			***4. Môn học tự chọn:***	
❖ Hoạt động trải nghiệm (lồng ghép giáo dục địa phương)	3	3	❖ Tiếng Anh	2
	TỔNG SỐ: 35 TIẾT/TUẦN			

Phụ lục 2

Tổng hợp số tiết dạy 2 buổi/ngày (lớp 3)

Chương trình chính khóa (Căn cứ: Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018)		**Chương trình nhà trường** (Căn cứ: Công văn số 3866/BGDĐT-GDTH ngày 26/8/2019)	
Số tiết chính khoá	**Lớp 3: 28 tiết**	**Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày (tham khảo)**	**10 tiết**
1. Môn học bắt buộc:		***3. Hoạt động giáo dục tự chọn:***	
❖ Tiếng Việt	7	❖ Hoạt động thư viện	Linh hoạt
❖ Toán	5	❖ Hướng dẫn học	4
❖ Đạo đức	1	❖ Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh	
❖ Tự nhiên và Xã hội	2	❖ Giáo dục địa phương Thành phố HN	1
❖ Giáo dục thể chất	2	❖ Toán – Tiếng Anh	
❖ Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật)	2		
❖ Tiếng Anh	4		
❖ Tin học và Công nghệ	2		
2. Hoạt động giáo dục bắt buộc:		***4. Môn học tự chọn:***	
❖ Hoạt động trải nghiệm (lồng ghép giáo dục địa phương)	3	❖ Tiếng Anh liên kết	2
	TỔNG SỐ: 35 TIẾT/TUẦN		

Phụ lục 3

Tổng hợp số tiết dạy 2 buổi/ngày (lớp 4, 5)

Tiết học/ Lớp	Lớp 4	Lớp 5	Căn cứ
Số tiết chính khoá	**25**	**25**	Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006
Số tiết tăng cường tối đa	**10 (+3)**	**10 (+3)**	Công văn số 8705/SGD&ĐT-TH ngày 03/9/2009
❖ Hướng dẫn học	5	5	
❖ Hoạt động ngoài giờ chính khóa	1	1	
❖ Nghệ thuật (ÂN, MT, TD)	0	0	
❖ Tin học	2	2	
❖ Tiếng Anh (chính khóa)	2	2	
❖ Tiếng Anh (liên kết)	2	2	
❖ Hoạt động thư viện	1	1	
TỔNG SỐ	**38**	**38**	

Phụ lục 10. Lịch thực hiện chuyên đề

Tháng	TT	Tuần	Lớp	Môn	Tên bài	Người thực hiện
9	1	3	5C	Toán	Hỗn số (TT)	Trần Mai Diệu Anh
	2	3	4D	Tập đọc	Người ăn xin	Nguyễn Lan Phương
	3	4	2A1	TV Đọc	Cầu thủ dự bị (Tiết 1)	Đỗ Quỳnh Trang
	4	4	2A4	TV Đọc	Cầu thủ dự bị (Tiết 2)	Nguyễn Thị Thúy Nga
	5	4	3A4	TV Đọc	Giặt áo (T1)	Nguyễn Huyền Mi
	6	4	3A1	TV Đọc	Giặt áo (T2)	Chu Vân Anh
10	7	4	3	TA	Lesson 4: Colour	Nguyễn Thị Huyền
	8	5	1A2	Học vần	Bài 16. gh (Tiết 1)	Lê Minh Nguyệt
	9	5	1A4	Học vần	Bài 16: gh(tiết 2)	Đỗ Thị Hương
	10	5	3A3	TNXH	Một số hoạt động kết nối với xã hội	Đỗ Thị Thùy Dương
	11	5	4B	Toán	Tìm số Trung bình cộng	Ngô Thị Bích Hồng
	12	6	5C	TH	Những gì em đã biết	Hà Thị Yến Hoa
	13	6	5A	Toán	Ôn tập: Bảng đơn vị đo khối lượng	Nguyễn Thùy Linh
	14	6	1A5	Tập viết	Sau bài 30,31	Nguyễn Thị Thanh Trà
	15	7	2A2	Nói và nghe	Họa mi, Vẹt, Quạ	Hoàng Thị Ngọc Ánh
	16	7	3A6	Toán	Bảng chia 6 (T1)	Nguyễn Thùy Linh
	17	7	4C	Lịch sử	Chiến thắng Bạch Đằng do Ngô Quyền	Nguyễn Thị Khánh Linh
	18	7	2A5	LT 1	MRVT chỉ đồ dùng học tập	Nguyễn Ngọc Thúy

	19	7	2A3	ÂN	Thường thức âm nhạc-Đàn bầu Việt Nam	Dương Huyền Trang
	20	8	1A3	Toán	Phép cộng trong PV 10	Bùi Thị Mai Hiên
	21	8	3A5	Nói và nghe	Nhận và gọi điện thoại	Lê Thùy Linh
	22	8	4B	Khoa học	Nước có tính chất gì?	Ngô Thị Bích Hồng
11	23	8	5B	Địa	Dân số nước ta	Bùi Thị Hà
	24	9	4E	LTVC	Động từ	Vũ Thị Ngọc Hương
	25	9	1A5	Đạo đức	Bài 4: sạch sẽ, gọn gàng	Nguyễn Thị Thanh Trà
	26	9	4	MT	Sáng tạo với những con chữ	Nguyễn Phương Dung
	27	9	3A2	Đạo đức	Em ham học hỏi	Nguyễn Thị Cúc
	28	10	2A3	Đạo đức	Bài 4: Nhận lỗi và sửa lỗi	Nguyễn Thị Lụa
	29	10	3A4	HĐTN	Tri ân thầy cô	Nguyễn Huyền Mi
	30	10	5E	LTVC	Đại từ	Vũ Thị Vân
	31	11	4	TD	Động tác toàn thân - Trò chơi	Nguyễn Văn Linh
	32	11	4A	Kể chuyện	Bàn chân kì diệu	Nguyễn Thị Trang
	33	11	2A4	Toán	Phép trừ(có nhớ) trong PV 100	Nguyễn Thị Thúy Nga
	34	12	2A5	TNXH	An toàn khi đi các phương tiện giao thông	Nguyễn Thị Thúy
	35	12	3A3	Viết	Tả đồ Vật	Đỗ Thị Thùy Dương
	36	12	5A	Lịch sử	BH đọc tuyên ngôn độc lập	Nguyễn Thùy Linh
Dec-22	37	13	5	TA	Unit 9: What did you see at the zoo?	Nguyễn Thị Huyền

	38	13	1A1	TNXH	Tết nguyên đán (tiết 1)	Nguyễn Thị Hường
	39	13	2A3	Viết	Nặn đồ chơi	Nguyễn Thị Lụa
	40	14	3	TH	Khám phá thông tin trên Internet	Hà Thị Yến Hoa
	41	14	3A6	Viết/GST	Ý tưởng của em	Nguyễn Thùy Linh
	42	14	4C	Khoa học	Không khí cần cho sự cháy	Nguyễn Thị Khánh Linh
	43	15	3A3	AN	Nghe nhạc: Suối đàn Tơ rưng.	Dương Huyền Trang
	44	15	5B	Tập đọc	Thầy thuốc như mẹ hiền	Bùi Thị Hà
	45	15	3A1	Công nghệ	An toàn với môi trường công nghệ trong gia đình	Chu Vân Anh
	46	21	2A2	HĐTN	Tết Nguyên Đán	Hoàng Thị Ngọc Ánh
	47	21	2A3	MT	Ống đựng bút tiện dụng	Nguyễn Phương Dung
	48	21	3A5	Đạo đức	Em khám phá bản thân	Lê Thùy Linh
	49	22	4D	Khoa học	Âm thanh	Nguyễn Lan Phương
	50	22	3A3	Toán	Làm tròn đến hàng chục, hàng trăm	Nguyễn Thị Cúc
	51	23	3A4	GDTC	Di chuyển tung và bắt bóng - Trò chơi	Nguyễn Văn Linh
	52	23	4E	Khoa học	Nóng, lạnh và nhiệt độ	Vũ Thị Ngọc Hương
	53	23	2A1	Toán	Khối cầu, khối trụ	Đỗ Quỳnh Trang
3	54	24	1A2	Toán	Phép cộng dạng 14 + 3 (tiết 1)	Lê Minh Nguyệt
	55	24	1A4	TNXH	Cơ thể em	Đỗ Thị Hương
	56	25	1A3	Tập đọc	Món quà quý nhất(Tiết 1)	Bùi Thị Mai Hiên
	57	25	1A1	Chính tả	Chính tả Nghe viết:	Nguyễn Thị

					Cô giáo với mùa thu. Chữ: g, gh. Vần: ai, ay.	Hường
	58	26	5E	Khoa học	Cây con mọc lên từ hạt	Vũ Thị Vân
	59	26	4A	Khoa học	Vật dẫn nhiệt, vật cách nhiệt	Nguyễn Thị Trang
	60	27	5C	Địa lí	Châu Phi	Trần Mai Diệu Anh

Phụ lục 11. Phân công phụ trách ra đề KTĐK

Môn	Phụ trách ra đề KTĐK	Thời gian khảo sát, quản lý tổ chức kiểm tra
Toán 1-> 5	Hiên, Lụa, Cúc, K.Linh, D.Anh	HP+TTCM: - Tổ KTĐK cuối HKI, Cuối HKII - Chọn HS tham gia giao lưu "sân chơi trí tuệ" cấp Quận (tự nguyện) theo kế hoạch của PGD, SGD
Tiếng Việt 1->5	Nguyệt, Ánh, Dương, Hà, Yến	
Khoa, Sử - Địa	Hồng, Hương, T. Linh	
Tự nhiên xã hội	Hường, Hương, Mi	
Chữ đẹp 1->5	Nguyệt, Dương	Đ/c HP phụ trách: - "Hội thi cô và trò viết chữ đẹp" cấp trường
Tin học	Hoa	- Kiểm tra kết quả của HS qua các vòng thi, đợt khảo sát (theo khối phụ trách)
Tiếng Anh	Huyền	- Kiểm tra kết quả của HS qua các vòng thi, đợt khảo sát (theo khối phụ trách)
Các môn TDTT	Linh	- Tổ chức thi đấu các môn thể thao cấp trường. - Lựa chọn, bồi dưỡng học sinh, thi cấp Quận T12/2022.
Mĩ thuật	Dung	- Triển lãm các bài vẽ đẹp theo tháng. - Tổ chức thi vẽ tranh do nhà trường và cấp trên tổ chức.
Văn nghệ	Trang, Huyền	- Biểu diễn vào tiết chào cờ thứ hai hàng tuần, phục vụ hội nghị, các ngày lễ kỷ niệm. - Tham gia các hội thi cấp trường, cấp quận.

BIỂU TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH- THTBA ngày tháng năm 2022 của trường TH Thạch Bàn A)

THÁNG 8 NĂM 2022

TT	Nội dung công việc	Thời gian Hoàn thành	Người/bộ phận thực hiện	Người/bộ phận phối hợp	Cán bộ phụ trách
1	Phân công chuyên môn, nhiệm vụ cho các cá nhân trong nhà trường.	Trước 5/8/2022	Ban giám hiệu	VP, GVCN	đ/c HT
2	- Tổ chức bàn giao HS lớp 5 với THCS và HS các khối khác trong trường.	Trước 30/8/2022	PHT + Các tổ chuyên môn	THCS Thạch Bàn, GVCN	đ/c HT
3	Tập huấn SGK lớp 3	Trong tháng 7,8	GVCN khối 3 GVBM	Các cấp	đ/c HT
4	Xây dựng kế hoạch, công tác chuẩn bị cho lễ khai giảng.	Trước 25/8/2022	đ/c PHT	đ/c PHT , TPT, GVCN	đ/c HT
5	Xây dựng TKB cho học kì 1	Trước 31/8/2022	đ/c PHT + khối trưởng	GVCN, GVBM	đ/c HT
6	Xây dựng nội dung chương trình lớp 1, 2, 3 và các tiết Hoạt động tập thể. (HĐNGCK 4,5)	Trước 31/8/2022	đ/c PHT + GV chuyên	GVCN	đ/c PHT
7	Xây dựng nội dung chương trình các môn học (Tự chọn + Tăng cường khối 1, 2)	Trước 31/8/2022	GVCN + GV chuyên	GV chuyên	đ/c PHT
8	Đăng kí chuyên đề đổi mới phương pháp.	Trước 31/8/2022	PHT, CBVP, GVCN	GVCN, GVBM	đ/c PHT
9	Tổ chức tập huấn và kiểm tra đánh giá việc bồi dưỡng CNTT hè 2022.	Trước 31/8/2022	PHT + đ/c GVTH CBGV- NV	đ/c GVTH CBGV- NV	đ/c PHT
10	Tổ chức rà soát và đăng kí mua bổ sung đồ dùng, sách vở chuẩn bị cho năm học mới.	Trước 28/8/2022	-CBGV PHT Đ/c CBTV, ĐD	CBGV PHT	đ/c PHT

TT	Nội dung công việc	Thời gian Hoàn thành	Người/bộ phận thực hiện	Người/bộ phận phối hợp	Cán bộ phụ trách
11	Phát văn phòng phẩm, hồ sơ sổ sách phục vụ năm học mới cho GV.	Trước 28/8/2022	Đ/c CBVP CBGV,NV	HP,CBGV,NV	đ/c PHT
12	Chuẩn bị HSSS phục vụ cho công tác chuyên môn	Trước 28/8/2022	Đ/c PHT + CBVP	CBVP	đ/c PHT
13	Tổ chức học tập nhiệm vụ năm học và học tập quy chế	Trước 31/8/2022	BGH+ CBGV-NV	CBGV	đ/c HT
14	Xây dựng kế hoạch GD nhà trường; KHDH, GD các tổ CM	Trước 31/8/2022	BGH, TCM	GV	đ/c HT
15	Tiếp tục tự bồi dưỡng chuyên môn và tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn trong hè do các cấp tổ chức.	Theo lịch PGD	CBGVNV	BGH, PGD	đ/c HT
16	Hoàn thành bồi dưỡng mô-dun 1	Trước 31/8/2022	CBQL, GV	TTCM	đ/c HT

THÁNG 9 NĂM 2022

TT	Nội dung công việc	Thời gian Hoàn thành	Người/bộ phận thực hiện	Người/bộ phận phối hợp	Cán bộ phụ trách
1	Thực hiện khung thời gian năm học: - Bắt Đầu học kỳ I: 5/9/2022 (thứ Hai) - Kết thúc học kì I: 12/1/2023 (thứ Năm) - Nghỉ học kỳ: 13/1/2023 (thứ Sáu) - Bắt Đầu học kỳ II: 16/01/2023 (thứ Hai) - Kết thúc học kì II 19/5/2023 (thứ Sáu) - Kết thúc năm học: 25/5/2023 (thứ Năm)	Trong năm học	CBGV- NV	TTCM	Đ.c HT
2	- Tổ chức tựu trường	22-29/9/2022	GV-HS	BGH, CMHS	Đ.c HT

TT	Nội dung công việc	Thời gian Hoàn thành	Người/bộ phận thực hiện	Người/bộ phận phối hợp	Cán bộ phụ trách
3	- Tổ chức khai giảng năm học mới	5/9/2022	CBGVNV	HS, đại biểu	Đ.c HT
4	- Hiệu trưởng họp với GV khối 1 triển khai các nội dung cần lưu ý đầu năm học.	Trước ngày 5/9	HT	GV lớp 1	Đ.c HT
5	- Thực hiện công tác chủ nhiệm đầu năm học.	Tuần 1/9	GVCN	GVBM	Đ.c PHT
6	- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của trường, tổ, cá nhân. - Thực hiện nghiêm túc sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn.	Trong tháng 9	CBGV	CBGV BGH, GVBM (CK, TBA, TBB, ĐK)	Đ.c PHT
7	- Tham dự và tổ chức chuyên đề đổi mới dạy học. - Tổ chức dạy các chuyên đề đổi mới PPDH: + Đọc: 2A1, 2A4. + Đọc: 3A1, 3A6 + Toán 5C, Tập đọc 4D, Tiếng Anh 4.	Trong tháng 9	GV	Tổ nhóm CM	Đ.c PHT
8	- Triển khai kế hoạch, nội dung, chương trình Thời khóa biểu, kế hoạch dạy học tới giáo viên. - Triển khai KH và nội dung các tiết HĐNGCK tới GV: + Giáo dục An toàn giao thông + Quyền và bổn phận trẻ em + Phòng chống tai nạn thương tích + Giáo dục nếp sống TLVM + Bác Hồ với những bài học về đạo đức, lối sống - Triển khai lồng ghép giáo dục an ninh quốc phòng	Trong tháng 9	PHT	TPT, GVCN	Đ.c PHT
9	- Xây dựng kế hoạch sinh hoạt tổ, nhóm CM và đưa hoạt động tổ nhóm CM vào nền nếp.	Tuần 1/9	PHT, TTCM	GV, TCM	Đ/c PHT
10	- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng HSNK, kèm cặp HS chưa	Trong tháng 9	Đ.c PHT	CBGV	Đ.c HT

TT	Nội dung công việc	Thời gian Hoàn thành	Người/bộ phận thực hiện	Người/bộ phận phối hợp	Cán bộ phụ trách
	hoàn thành nhiệm vụ học tập. Xây dựng kế hoạch tổ chức các cuộc thi.				
11	- Xây dựng KH thi GVG các cấp	Tuần 4/ 9	Đ.c PHT	CBGV	Đ.c HT
13	- Thực hiện công tác phổ cập giáo dục năm 2022	Trong tháng 9	Đ.c VP+ PHT	Tổ nhóm CM	Đ.c PHT
14	- Tích cực dự giờ, tư vấn chuyên môn cho GV (khối 1, 2, 3 GV mới). Dự các buổi SHCM của các tổ, nhóm CM, chỉ đạo, RKN thực hiện KH, CT dạy học	Trong tháng 9	BGH	GV	Đ.c PHT
15	Hoàn thành bồi dưỡng mô-đun 2, 3, 4	Trước 15/9; 30/9/2022	CBQL, GV	TTCM	đ/c HT
16	**Công tác KTNB:**				
	- KT cơ sở vật chất kĩ thuật	Tuần 1	Huyến, Nguyệt	- Nga, Bình	Đ.c PHT
	- KT CT tổ chức đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.	Tuần 1	Linh, Huyến	BGH	Đ.c PHT
	- KT thực hiện KH phát triển giáo dục.	Tuần 2	- Đ/c Mai, Bình	TTCM, GV tổ BM	Đ.c PHT
	- KT việc thực hiện VSATTP.	Tuần 2	- Đ/c Bình, Huyến	đ/c Oanh Y tế,	Đ.c PHT
	- KT y tế học đường, an toàn trường học.	Tuần 3	- Đ/c Mai, Bình, Huyến	BV, LC, đ/c Oanh Y tế	Đ.c PHT
	- KT Kiểm tra việc thực hiện QCCM khối 1	Tuần 4	- Đ/c Mai, Bình	TTCM, GV khối 1	Đ.c PHT
16	- Sơ kết công tác CM tháng 9, triển khai kế hoạch CM tháng 10.	Tuần 4/9	BGH	GV,NV	Đ.c HT

THÁNG 10 NĂM 2022

TT	Nội dung công việc	Thời gian Hoàn thành	Người/bộ phận thực hiện	Người/bộ phận phối hợp	Cán bộ phụ trách
1	- Duy trì nề nếp kỷ cương trong dạy và học. Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, thời khóa biểu. Thực hiện nghiêm túc đánh giá học sinh: Khối 1, 2, 3 theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020. Khối 4, 5 theo văn bản 03/VBHN-BGDĐT ngày 28/9/2016.	Trong tháng 10	- BGH	CBGV	Đ.c PHT
2	Phát động tuần lễ học tập suốt đời và khai mạc thi GVG cấp trường	3/10/2022	TPT, CBTV	GV, HS	Đ/c PHT
3	Tổ chức, chỉ đạo thi GV giỏi cấp trường; lựa chọn, bồi dưỡng GV thi GV giỏi cấp Quận. - Sắp xếp GV trong ban giám khảo. - Sắp xếp lịch thi, bố trí Người/bộ phận dạy thay. - GV chuẩn bị bài dạy, cho tiết dạy. - Dự giờ đánh giá nghiêm túc, khách quan, công bằng việc giảng dạy của GV.	Từ 10//10/2022 Đến 15/11/2022	BGH	CBGV	Đ.c PHT
4	- Tổ chức dạy các chuyên đề đổi mới PPDH: + Học Vần 1A2, 1A4. Tập viết 1A5, Toán 1A3 + Tiếng Việt 2A2, 2A5, 2A6 + TNXH 3A3, Toán 3A6, 4B, 5A + Lịch sử 4C, Khoa học 4B + Âm nhạc 2A3	Trong tháng 10	CBGV	BGH- Tổ nhóm CM	Đ.c PHT
5	- Tiếp tục thực hiện dạy giáo dục nếp sống thanh lịch văn minh cho HS khối 4, 5 trong các tiết HĐNGCK	Trong tháng 10	-GVCN	BGH, TPT	Đ.c PHT
6	- Kiểm tra các hoạt động CM: soạn, giảng, chấm, HSSS, SHCM của GV và tổ nhóm CM, việc thực hiện dạy môn	Trong tháng 10	- BGH- TT, KT	GV	Đ.c PHT

	Tin học .				
7	Thực hiện công tác phổ cập GDTH mức độ 3 năm 2022	Tuần 3/10	HP, CBVP	GVCN	Đ.c PHT
8	Tiến hành rà soát hoạt động kiểm định của các bộ phận + Triển khai thu thập minh chứng.	Trong tháng 10	Tổ KĐ	GVCN,TTCM	Đ.c HT
9	Dự, triển khai các chuyên đề cấp Quận	Trong tháng 10	BGH, GV	PGD	Đ.c PHT
10	Hoàn thành bồi dưỡng mô-đun 5, 9	Trước 15/10; 31/10/2022	CBQL, GV	TTCM	đ/c HT
11	**Công tác KTNB**				
	- Kiểm tra công tác chủ nhiệm lớp 1	Tuần 1	Mai, Linh, Hiên	GVCN khối 1	Đ.c PHT
	- Kiểm tra việc thực hiện QCCM khối 2	Tuần 2	- Đ/c Mai, Bình	TTCM, GV khối 2	Đ.c PHT
	- Kiểm tra thực hiện chuyên đề 'Khoanh tay-mỉm cười-cúi chào"	Tuần 2	- Đc Binh, Linh TpT, Linh CĐ	GVNV, HS	Đ.c PHT
	- Kiểm tra việc thực hiện quy định về dạy thêm học thêm	Tuần 3	- BGH, TTND	GV	Đ.c PHT
	- Kiểm tra công tác chủ nhiệm lớp 2	Tuần 4	- Đ/c Mai, Bình	TTCM, GV khối 2	Đ.c PHT
	- Kiểm tra HĐSP đ/c Hương 1A4	Tuần 1, 3	- BGH, Hiên	Đ/c Hương	Đ.c PHT
	- Kiểm tra HĐSP đ/c Ánh 2A2	Tuần 2, 4	- BGH, Lụa	Đ/c Ánh	Đ.c PHT
11	- Sơ kết CT CM tháng 10, triển khai KH CM tháng 11.	Tuần 4/10	BGH	CNGVNV	Đ.c HT

THÁNG 11 - NĂM 2022

TT	Nội dung công việc	Thời gian Hoàn thành	Người/bộ phận thực hiện	Người/bộ phận phối hợp	Cán bộ phụ trách
1	- Duy trì nề nếp kỷ cương trong dạy và học. Thực hiện nghiêm túc kế hoạch dạy học theo TKB. - Tiếp tục triển khai dạy lồng ghép GDNSTLVM cho học sinh khối 4 ,5 - Thực hiện nếp sống VMĐT	Hằng ngày	- CBGV-NV	BGH, TPT	- Đ/c PHT
2	- Thông tin kịp thời thường xuyên với gia đình học sinh; quan tâm rèn nếp ghi vở và kiểm tra thường xuyên việc ghi vở của học sinh (đặc biệt là khối 4, 5) ở tất cả các môn học.	Hằng ngày	- GVCN	HS, CMHS	- Đ/c PHT
3	- Tham gia đầy đủ các chuyên đề do Quận tổ chức.	theo lịch của PGD	Đ.c Bình	GVCN GVBM	Đ.c PHT
4	- Nghiêm túc thực hiện quy định về điều chỉnh chương trình của BGD. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn. - Trao đổi kỹ cách đánh giá học sinh của giáo viên chủ nhiệm và giáo viên chuyên. Khối 3 ghi nhật ký những vướng mắc trong quá trình thực hiện	Hằng tuần	GVCN GVBM	TTCM	- Đ/c PHT
5	- Tiếp tục tổ chức, chỉ đạo thi GV giỏi cấp trường; lựa chọn, bồi dưỡng GV thi GV giỏi cấp Quận.	Trước ngày 15 tháng 11.	BGH	BGK, GVCN+ GVC	- Đ/c PHT
6	- Tổ chức dạy các chuyên đề đổi mới PPDH: + Đạo đức 1A5, 2A3, 3A2 , Toán 2A4, TNXH 2A5, viết 3A3 + HĐTN 3A4, MT 4, TD 4, LTVC 5E, 4E, Kể chuyện 4A, Lịch sử 5A	Trong tháng 11	-CBGV	BGH, tổ CM	Đ/c PHT
7	Kiểm tra đánh giá phong trào "Vở sạch chữ đẹp" cấp trường	Trước 16/11	BGH	GV, tổ CM	Đ/c PHT
8	Tổ chức kiểm tra giữa học kì môn Toán+ Tiếng Việt cho học	Tuần 10	BGH	CBGV-HS	Đ/c PHT

TT	Nội dung công việc	Thời gian Hoàn thành	Người/bộ phận thực hiện	Người/bộ phận phối hợp	Cán bộ phụ trách
	sinh khối 4,5 - Xây dựng ngân hàng đề. - Duyệt đề kiểm tra. - Phân công coi chấm - Chấm lại 10% bài KT.				
9	- Kiểm tra các hoạt động CM: soạn, giảng, chấm, HSSS của GV và tổ nhóm CM.	Trong tháng 11	- BGH	- TT, KT, GV	Đ/c PHT
10	- Tổ chức bế mạc Hội khỏe Phù Đổng cấp trường, tập luyện tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp Quận	Trong tháng 11.	BGH, GV TD	- GVCN	Đ/c PHT
11	**Công tác KTNB**				
	- KT công tác chủ nhiệm GV khối 3	Tuần 1	Bình, Linh, Cúc	GVCN khối 3	
	- Kiểm tra việc thực hiện QCCM khối 3	Tuần 2	- Đ/c Mai, Bình	TTCM, GV khối 3	Đ.c PHT
	- Kiểm tra công tác phổ cập	Tuần 3	- Bình, Huyến	VP, GV	Đ.c PHT
	- Kiểm tra thực hiện phong trào Giữ gìn trường lớp "Xanh-sạch-đẹp-văn minh- hạnh phúc"	Tuần 3	Bình, Oanh, Linh TPT	- GV, HS	Đ.c PHT
	- Kiểm tra công tác thu chi đầu năm học của GVCN	Tuần 4	- Huyến, N.V. Linh	GVCN	Đ.c PHT
	Kiểm tra HĐSP đ/c Vân Anh 3A1	Tuần 1, 3	- BGH, Cúc	Đ/c V.Anh	Đ.c PHT
	Kiểm tra HĐSP đ/c Dương 3A3	Tuần 2, 4	- BGH, Cúc	Đ/c Dương	Đ.c PHT
12	- Sơ kết công tác CM tháng 11, triển khai kế hoạch CM tháng 12.	Tuần 4/11	BGH	CBGVNV	Đ.c HT

THÁNG 12 - NĂM 2022

TT	Nội dung công việc	Thời gian Hoàn thành	Người/bộ phận thực hiện	Người/bộ phận phối hợp	Cán bộ phụ trách
1	- Duy trì nề nếp kỷ cương trong dạy và học. Thực hiện nghiêm túc kế hoạch dạy học theo TKB. - Tiếp tục triển khai dạy bộ tài liệu GDNSTLVM cho học sinh khối 4, 5. - Triển khai dạy GD nếp sống TLVM cho HS khối trong tiết HDH.	Hằng ngày	CBGV	BGH, TPT	- Đ/c PHT
2	- Thực hiện nghiêm túc đánh giá HS Khối 1, 2, 3 theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020. Khối 4, 5 theo văn bản 03/VBHN-BGDĐT ngày 28/9/2016. - Chuẩn bị kỹ bài dạy (xác định rõ chuẩn kiến thức, kỹ năng, thái độ cần đạt của học sinh) trước khi lên lớp. - Quan tâm đến đổi mới phương pháp, dạy phù hợp và phân hoá đối tượng trong từng giờ dạy.	Hằng ngày	CBGV	HS, CMHS	- Đ/c PHT
3	- Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, nội dung sinh hoạt tập trung vào thống nhất kiến thức trọng tâm, kĩ năng cần đạt và phương pháp thực hiện.	2 lần/tháng	GV	BGH, trường liên kết	- Đ/c PHT
4	- Thi GV giỏi cấp Quận theo lịch PGD.	Trong tháng 12	GV thi	BGH, tổ CM	- Đ/c HT
5	- Tổ chức dạy các chuyên đề đổi mới PPDH: + TNXH 1A1, viết 2A3, GST 3A6, Công nghệ 3A1 + AN 3A3, TH 3 + Tập đọc 5B, KH 4C	Trong tháng 12	CBGV	BGH, Tổ CM	Đ/c PHT
6	- Kiểm tra các hoạt động CM: soạn, giảng, chấm, HSSS của GV và tổ nhóm CM.	Trong tháng 12	- BGH	Tổ CM, GV	Đ/c PHT
7	- Tích cực tập luyện tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp Quận.	Trong tháng 12.	GVTD	GVCN	Đ/c PHT
8	Chuẩn bị ôn tập cho học sinh tham gia kiểm tra cuối học	Trong tháng 12	BGH, KTCM	BGH, tổ CM	Đ/c PHT

	kì I. - BGH, KTCM xây dựng kế hoạch KT cuối HKI. - GVCN tổ chức ôn tập cho học sinh. - Xây dựng ngân hàng đề kiểm tra cuối học kì I- mỗi GV ra một đề + đáp án. - BGH thống nhất chọn đề kiểm tra.		GVCN		
9	- Tổ chức KTĐK cuối kì I	Trước 28/12	BGH	CBGV	Đ/c PHT
10	- Đón đoàn kiểm tra thẩm định công tác thư viện trường học	Trong tháng 12	CBTV	PGD	Đ/c PHT
11	**Công tác KTNB**				
	- KT công tác chủ nhiệm GV khối 4	Tuần 1	Mai, Bình, Linh	GVCN khối 4	Đ/c PHT
	- Kiểm tra quy tắc ứng xử trong nhà trường	Tuần 2	Mai, Bình, Huyến	- HT, CTCĐ, CB GVNV	Đ/c PHT
	- Kiểm tra việc thực hiện QCCM khối 4	Tuần 2	Mai, Bình	- TTCM, GV khối 4	Đ/c PHT
	- Kiểm tra HĐSP đ/c Mi 3A4	Tuần 1, 3	Mai, Bình, Cúc	Đ/c Mi	Đ/c PHT
	- Kiểm tra HĐSP đ/c Linh 3A6	Tuần 2,4	Mai, Bình, Cúc	Đ/c Linh	Đ/c PHT
	- KT công tác bán trú	Tuần 4	Mai, Bình, Huyến	GV, Tổ bếp, Y tế	Đ/c PHT
	- Kiểm tra công tác quản lý, sử dụng thiết bị, ĐDDH	Tuần 5	- HP, TBTT	Huyền TV, GV	Đ/c PHT
12	- Sơ kết công tác CM tháng 12, triển khai kế hoạch CM tháng 1. - Đánh giá GV-NV	Trước 22/12	BGH	CBGVNV	Đ/c HT

THÁNG 1 - NĂM 2023

TT	Nội dung công việc	Thời gian Hoàn thành	Người/ bộ phận thực hiện	Người/ bộ phận phối hợp	Cán bộ phụ trách
1	Sơ kết kì I, triển khai kế hoạch HKII - Thực hiện nghiêm túc đánh giá HS theo VBHN 03/VBHN-BGD&ĐT ngày 28/8/2016, TT27/2021 - Hoàn thành các biểu mẫu thống kê báo cáo HKI - Đánh giá kết quả thực hiện PP BTNB, dạy MT theo PP mới HKI	Trước 05/1/2023	PHT -TTCM GV	CBGV	Đ/c HT
2	- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, thời khóa biểu. - Triển khai dạy PC TNTT cho HS khối 4,5; GD nếp sống TLVM cho HS khối 1, 2, 3 trong tiết HDH.	Trong tháng 1	CBGV	CMHS, HS	Đ/c PHT
3	- Nghiêm túc thực hiện quy định về điều chỉnh chương trình của BGD. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn cần chú ý. - Trao đổi kỹ cách ghi đánh giá học sinh của giáo viên chủ nhiệm và GVBM. Khối 3 ghi nhật ký những vướng mắc trong quá trình thực hiện	Trong tháng 1	GV	TCM	Đ/c PHT
4	- Tổ chức dạy các chuyên đề đổi mới PPDH: + HĐTN 2A2, MT 2A3, Đạo đức 3A5	Trong tháng 1	CBGV	BGH, Tổ CM	Đ/c PHT
5	- Tham gia đầy đủ các chuyên đề do Thành phố, Quận, Cụm tổ chức.	Trong tháng 1	GV	Các cấp	Đ/c HT
6	- KT chấm chữa bài KT HKI	Tuần 1/1	BGH	Tổ CM	Đ/c HT
7	- KT hồ sơ GV học kì I	Tuần 2/1	BGH, TTCM	GV	Đ/c HT
8	Kiểm tra VSCĐ HKI	Tuần 2/1	BGH, TTCM	GV	
9	Đón đoàn KT hồ sơ cuối kì 1 của PGD	Tháng 1	BGH, TTCM	Toàn trường	Đ/c HT

TT	Nội dung công việc	Thời gian Hoàn thành	Người/ bộ phận thực hiện	Người/ bộ phận phối hợp	Cán bộ phụ trách
10	- Tích cực tập luyện tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp Thành phố.	Trong tháng 1	GVTD	HS	Đ/c PHT
11	- Tổ chức họp PHHS cuối học kì I	Trong tháng 1	CBGV	CMHS	Đ/c PHT
	Công tác KTNB				
	- KT công tác tổ chức đội ngũ CB, GV, NV HK II	Tuần 1	Mai, Bình, Vân Anh	Hiệu trưởng	Đ/c PHT
	- Kiểm tra hồ sơ, sổ sách giáo viên HKI	Tuần 2	Mai, Bình, Linh	GV	Đ/c PHT
	- Kiểm tra việc quản lý và sử dụng sổ gọi tên, ghi điểm HKI	Tuần 3	Mai, Bình	GV	Đ/c PHT
	- Kiểm tra hoạt động và chất lượng giảng dạy môn văn hóa toàn trường kì 1	Tuần 3	Huyền, Nguyệt, N.V.Linh	GV toàn trường	Đ/c PHT
	- Kiểm tra việc thực hiện QCCM tổ BM	Tuần 4	Mai, Bình	- TTCM, GV khối BM	Đ/c PHT
	- Kiểm tra Hoạt động giáo dục đạo đức học sinh HKI.	Tuần 4	Mai, Bình	GV,HS	Đ/c PHT
	- Kiểm tra HĐSP đ/c Hoa TH	Tuần 1, 3	Mai, Bình, Huyền	Đ/c Hoa	Đ/c PHT
	- Kiểm tra HĐSP đ/c Dung MT	Tuần 2, 4	Mai, Bình, Huyền	Đ/c Dung	Đ/c PHT
12	- Sơ kết công tác CM tháng 1, triển khai kế hoạch CM tháng 2. - Đánh giá GV-NV	Trong tháng 1	BGH	CBGVNV	Đ/c HT

THÁNG 2 - NĂM 2023

TT	Nội dung công việc	Thời gian Hoàn thành	Người/bộ phận thực hiện	Người/bộ phận phối hợp	Cán bộ phụ trách
1	- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, thời khóa biểu. + Nghiêm túc thực hiện quy chế chuyên môn, ổn định nề nếp học tập, giảng dạy ngay sau Tết. + Tăng cường tự kiểm tra nâng cao chất lượng dạy học các tiết chính khoá và các tiết tăng cường. + Quan tâm việc đánh giá thường xuyên cho 100% học sinh bằng nhận xét sát đối tượng trong các tiết học, hàng ngày, hàng tháng để học sinh tiến bộ; đảm bảo chất lượng đại trà và mũi nhọn.	Trong tháng 2	- GVCN, GVBM	HS	Đ/c PHT
2	- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, thời khóa biểu. - Tiếp tục triển khai dạy PC TNTT cho HS khối 4, 5; GD nếp sống TLVM cho HS khối 2, 3 trong các tiết HDH. - Triển khai dạy TL Giáo dục địa phương thành phố Hà Nội cho HS khối 1	Trong tháng 2	CBGV	HS	Đ/c PHT
3	- Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, nội dung sinh hoạt tập trung vào thống nhất kiến thức TT, kĩ năng cần đạt và PP thực hiện.	Hằng tuần	Tổ nhóm CM	TTCM	Đ/c PHT
4	- Trao đổi kỹ cách đánh giá học sinh của giáo viên chủ nhiệm và giáo viên chuyên. Ghi nhật ký những vướng mắc trong quá trình thực hiện.	Hằng tuần	Tổ nhóm CM	TTCM	Đ/c PHT
5	- Tổ chức dạy các chuyên đề đổi mới PPDH: + Toán 2A1, 3A3, GDTC 3A4	Trong tháng 2	CBGV	TCM	- Đ/c PHT

TT	Nội dung công việc	Thời gian Hoàn thành	Người/bộ phận thực hiện	Người/bộ phận phối hợp	Cán bộ phụ trách
	+ Khoa học 4D, 4E				
6	- Kiểm tra các hoạt động CM: soạn, giảng, chấm, HSSS của GV và tổ nhóm CM	Trong tháng 2	- BGH- TT, KT	GV	- Đ/c PHT
7	Tích cực tập luyện tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp TP	Trong tháng 2.	-GVCN-GVTD	HS	Đ/c PHT
8	- GV viết đề tài SKKN cấp trường.	Trong tháng 2	- CBGV	TCM	Đ/c HT
9	**Công tác KTNB**				
	- Kiểm tra công tác phối hợp công đoàn -nhà trường	Tuần 1	Hiên, Nguyệt	BGH-CĐ	Đ/c PHT
	- KT công tác chủ nhiệm khối 4	Tuần 2	Mai, Bình, Linh	GV Khối 4	Đ/c PHT
	- KT công tác thư viện trường học	Tuần 3	- Bình, Nguyệt	Đ/c Huyền TV	Đ/c PHT
	- Kiểm tra việc thực hiện QCCM khối 4	Tuần 4	Mai, Bình	- TTCM, GV khối 4	Đ/c PHT
	- Kiểm tra HĐSP đ/c Khánh Linh 4C	Tuần 1, 3	Mai, Bình, Linh	Đ/c Linh	Đ/c PHT
	- Kiểm tra HĐSP đ/c Vũ Hương 4E	Tuần 2, 4	Mai, Bình, D.Anh	Đ/c Hương	Đ/c PHT
10	- Sơ kết công tác CM tháng 2, triển khai kế hoạch CM tháng 3.	Trong tháng 2	BGH	CBGVNV	Đ/c HT

THÁNG 3 - NĂM 2023

TT	Nội dung công việc	Thời gian Hoàn thành	Người/bộ phận thực hiện	Người/bộ phận phối hợp	Cán bộ phụ trách
1	Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, thời khóa biểu. - Tiếp tục thực hiện nghiêm túc đánh giá học sinh: Khối 1, 2, 3 theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020. Khối 4, 5 theo văn bản 03/VBHN-BGDĐT ngày 28/9/2016. Thực hiện nghiêm túc Quy chế chuyên môn, kế hoạch dạy học; tăng cường quản lý nề nếp và nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn. - Tăng cường rèn nề nếp học tập cho học sinh; rèn kỹ năng học các môn; chú trọng chất lượng buổi học thứ hai, dạy phân hoá đối tượng. - Quan tâm chất lượng học sinh lớp 1	Trong tháng 3	- CBGV-NV	HS	Đ/c PHT
2	- Chú trọng đổi mới phương pháp dạy học, quan tâm đánh giá kết quả học tập của học sinh. - Triển khai hiệu quả các tiết chuyên đề đã dự ở Quận đến giáo viên trong trường. - Dự và dạy các chuyên đề (sau dự thi GVG Thành phố)	Trong tháng 3	GV	TCM	Đ/c HT
3	Kiểm tra giữa kì 2 môn Toán+ Tiếng Việt khối 4, 5 - Phân công coi chấm chéo lớp - Chấm lại 10% bài KT	Tuần 28	CBGV	BGH	Đ/c PHT
4	- Tổ chức các chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học: + Toán 1A2, TNXH 1A4, Tập đọc 1A3, Chính tả 1A1 + Khoa học 4A, 5E, Địa lí 5C	Trong tháng 3	CBGV-TCM	BGH	- Đ/c PHT
5	- Tiếp tục bồi dưỡng chuẩn bị cho học sinh tham gia hiệu quả "sân chơi trí tuệ" các cấp	Trong tháng 3	-GVTA, GVTD	TCM	Đ/c PHT

TT	Nội dung công việc	Thời gian Hoàn thành	Người/bộ phận thực hiện	Người/bộ phận phối hợp	Cán bộ phụ trách
	- Tham gia "Hội khỏe Phù Đổng" cấp Thành phố				
6	- Kiểm tra các hoạt động CM: soạn, giảng, chấm, HSSS của GV và tổ nhóm CM.	Trong tháng 3	- BGH-TTCM	GV	- Đ/c PHT
7	- Thu – chấm SKKN cấp trường	Tuần 5/3	BGH, TTCM	GV	Đ.c PHT
8	**Công tác KTNB**				
	- Kiểm tra công tác quản lý của BGH	Tuần 1	Huyền, NV Linh	BGH	Đ.c PHT
	- Kiểm tra thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học	Tuần 2	Mai, Bình	GV	Đ.c PHT
	- Kiểm tra công tác Đội	Tuần 3	Bình, Nguyệt	TPT	Đ.c PHT
	- KT phòng chống tham nhũng, tiếp công dân	Tuần 4	Ban TTND	HT	Đ.c PHT
	- Kiểm tra HĐSP đ/c Hà 5B	Tuần 1, 3	Mai, Bình, D.Anh	Đ/c Hà	Đ.c PHT
	- Kiểm tra HĐSP đ/c D.Anh 5C	Tuần 2, 4	Mai, Bình, Linh	Đ/c D>Anh	Đ.c PHT
	- KT công tác chủ nhiệm khối 5	Tuần 3	Mai, Bình, D.Anh	GV Khối 5	Đ/c PHT
	- Kiểm tra việc thực hiện QCCM khối 5	Tuần 4	Mai, Bình	- TTCM, GV khối 5	Đ/c PHT
	- Kiểm tra hệ thống hồ sơ, sổ sách quản lý hành chính	Tuần 5	- Huyền, Hiên, Nguyệt	Các BP VP	Đ.c PHT
9	- Sơ kết công tác CM tháng 3, triển khai kế hoạch CM tháng 4. - Đánh giá GV-NV	Trong tháng 3	BGH	CBGVNV	Đ.c HT

THÁNG 4 - NĂM 2023

TT	Nội dung công việc	Thời gian Hoàn thành	Người/bộ phận thực hiện	Người/bộ phận phối hợp	Cán bộ phụ trách
1	- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, thời khóa biểu. - Tăng cường rèn nề nếp học tập cho học sinh; rèn kỹ năng học các môn; chú trọng chất lượng buổi học thứ hai, dạy phân hoá đối tượng. ***+ Tăng cường dự giờ thăm lớp 100% GV toàn trường.***	Trong tháng 4	CBGV	HS	Đ/c PHT
2	- Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, nội dung sinh hoạt tập trung vào thống nhất kiến thức trọng tâm, kĩ năng cần đạt và phương pháp thực hiện, xây dựng nội dung ôn tập, ngân hàng đề KTĐK, trao đổi kỹ cách ghi đánh giá học sinh tại sổ theo dõi chất lượng học sinh của giáo viên chủ nhiệm và giáo viên chuyên.	Trong tháng 4	GV	BGH, TCM	Đ/c PHT
3	- Tổ chức dạy các chuyên đề PPBTNB Khoa học 5E, Khoa học 4C:	Trong tháng 4	-CBGV-TCM	BGH	- Đ/c PHT
4	- Kiểm tra kế hoạch ôn tập cuối năm các khối	Tuần 4	Đ/c HP	TTCM	Đ/c HT
5	- Kiểm tra đề KT cuối năm	Tuần 4	BGH	TTCM	Đ/c HT
6	- Hoàn thiện SKKN cấp trường gửi chấm cấp Quận	Theo lịch PGD	BGH TTCM	GV	Đ/c PHT
7	Tham gia các lớp bồi dưỡng CBQL, GV (khối 4) thực hiện CT SGK mới (theo lịch SGD)	Theo lịch SGD	CBGV	SGD	Đ/c HT
8	**Công tác KTNB**				
	- Kiểm tra ứng dụng CNTT trong giảng dạy	Tuần 1	Mai, Bình	BGH, GV	Đ/c PHT

TT	Nội dung công việc	Thời gian Hoàn thành	Người/bộ phận thực hiện	Người/bộ phận phối hợp	Cán bộ phụ trách
	- Kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ	Tuần 2	Ban TTND	- Đ/c CTCĐ, Mai HT	Đ/c PHT
	- Kiểm tra việc thực hiện thu-chi các khoản do nhân dân đóng góp	Tuần 3	Bình, N.V.Linh, Huyến	HT, KT, GVCN	Đ/c PHT
	- Kiểm tra HĐ tổ VP	Tuần 4	Mai, Bình, Huyến	Tổ VP	Đ/c PHT
	Kiểm tra phòng chống tham nhũng, tiếp công dân	Tuần 4	Bình, Oanh, Nguyệt	Vân Anh, GVCN	Đ/c PHT
9	- Sơ kết công tác CM tháng 4, triển khai kế hoạch CM tháng 5. - Đánh giá GV-NV	25/4	Đ/c PHT	CBGVNV	Đ/c HT

THÁNG 5 - NĂM 2023

TT	Nội dung công việc	Thời gian Hoàn thành	Người/bộ phận thực hiện	Người/bộ phận phối hợp	Cán bộ phụ trách
1	Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, thời khóa biểu. - BGH tích cực thăm lớp, dự giờ, kiểm tra hồ sơ sổ sách. - Theo dõi, kiểm tra đánh giá các hoạt động của GV- HS.	Trong tháng 5	- CBGV- NV	HS	Đ/c PHT
2	- Tổ chức ôn tập và kiểm tra cuối năm và tổng hợp đánh giá, khen thưởng học sinh.	Trước 24/5	-BGH	CBGV- NV	Đ.c PHT

TT	Nội dung công việc	Thời gian Hoàn thành	Người/bộ phận thực hiện	Người/bộ phận phối hợp	Cán bộ phụ trách
	- Tổng hợp đánh giá, khen thưởng học sinh cuối năm học. - Nghiệm thu, bàn giao chất lượng giáo dục học sinh - Nộp thống kê trên phần mềm IQMS.				
3	- Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, nội dung sinh hoạt tập trung vào thống nhất đánh giá học sinh về NL, PC của giáo viên chủ nhiệm và giáo viên chuyên.	Trước 24/5	-BGH	CBGV- NV	Đ.c PHT
4	- Thu và nộp SKKN đạt lại A lên Quận.	Theo lịch PGD	BGH	- CBGV	Đ/c PHT
5	- Kiểm tra chấm chữa bài KT HKII - Kiểm tra VSCĐ cuối năm	Tuần 1/5	BGH, TTCM	GV	Đ/c HT
6	- Kiểm tra học bạ	Tuần 4/5	BGH, TTCM	GV	Đ/c HT
7	*+ Tổ chức Giao lưu học sinh có năng khiếu cấp Trường* - Tổ chức Giao lưu học sinh năng khiếu cấp Trường dưới hình thức "Rung chuông vàng" (kiến thức tổng hợp các môn, KNS, BVMT, phòng tránh TNTT…) - Tổ chức từ khối 1-> 5 (mỗi lớp 10 học sinh tự nguyện tham gia)	Tuần 3/5	HP, TPT	GV, HS	Đ/c PHT
8	- Tổ chức họp phụ huynh học sinh cuối năm.	Tuần 4/5	HP+ GVCN	CMHS	Đ/c HT
9	Xây dựng, triển khai công tác hè	Tuần 4/5	HP	TPT, GV	Đ/c HT
10	-Tổ chức bàn giao HS về sinh hoạt tại địa phương. (Bàn giao ban chỉ đạo hè phường Thạch Bàn).	Cuối tháng 5	GVCN	TPT, phường	Đ/c HT
11	**Công tác KTNB**				
	- Kiểm tra Hoạt động giáo dục đạo đức học sinh HKII.	Tuần 1	Mai, Bình, Vân Anh	GV,HS	Đ/c PHT
	Hoạt động giảng dạy và học tập các môn văn hóa	Tuần 2	BGH, KTCM	Giáo viên	Đ/c PHT

TT	Nội dung công việc	Thời gian Hoàn thành	Người/bộ phận thực hiện	Người/bộ phận phối hợp	Cán bộ phụ trách
	Kiểm tra hồ sơ sổ sách giáo viên HKII	Tuần 3	BGH, KTCM	Giáo viên	Đ/c PHT
	Kiểm tra việc quản lý và sử dụng sổ gọi tên, ghi điểm	Tuần 4	Bình, Hoa	Giáo viên	Đ/c PHT
12	- Sơ kết công tác CM tháng 5, Tổng kết năm học.	Cuối tháng 5	BGH	CBGV	Đ/c HT

THÁNG 6- NĂM 2023

TT	Nội dung công việc	Thời gian Hoàn thành	Người/bộ phận thực hiện	Người/bộ phận phối hợp	Cán bộ phụ trách
1	Tham gia khai mạc hè 2023	Theo lịch UBND phường	BGH	GV,HS	Đ/c HT
2	- Hoàn thiện đánh giá xếp loại học sinh, ghi học bạ - VP đóng dấu, lưu hồ sơ.	Trước 10/6/2023	- BGH + CBVP	GV	Đ/c HT
3	- BGH xây dựng kế hoạch hoạt động. - Tổ chức các hoạt động hè - Kiểm tra đánh giá công tác hè.	Trong tháng 6,7	- BGH	TPT,GVCN	đ/c PHT
4	- Hoàn tất các loại hồ sơ, sổ sách báo cáo năm học 2022-2023.	Trước 15/6	- BGH	CBGV	đ/c HT
5	Xây dựng kế hoạch tuyển sinh 2023-2024	Trước 15/6	- BGH	CBGV	đ/c HT
6	- Xây dựng kế hoạch và tổ chức bồi dưỡng chuyên môn hè 2023.	Trong tháng 6	- PHT	TCM	đ/c HT
7	**Công tác KTNB**				
	- Kiểm tra điều tra tuyển sinh năm học 2023- 2024	Trong tháng 6	- Ban tuyển sinh	CBGVNV	Đ/c HT
	Kiểm tra tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn	Trong tháng 6	N.V.Linh, Huyền	BGH	đ/c PHT

THÁNG 7, 8- NĂM 2023

TT	Nội dung công việc	Thời gian Hoàn thành	Người/bộ phận thực hiện	Người/bộ phận phối hợp	Cán bộ phụ trách
1	- Kiểm tra hoạt động hè 2022.	Trong tháng 7	- PHT	TPT, CĐ	đ/c HT
2	- Tuyển sinh lớp 1 năm học 2022-2022	Từ 1/7	BTS	CMHS	đ/c HT
3	- Thực hiện công tác tuyển sinh	Trong tháng 7	BGH	BTS	đ/c HT
4	- Chuẩn bị HSSS cho năm học mới.	Trong tháng 7	- BGH	VP, TV	đ/c HT
5	- Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn : Bồi dưỡng CM, CNTT, chính trị hè do PGD tổ chức.	Trong tháng 6,7	- BGH+ GV	PGD	đ/c HT
6	**Công tác KTNB**				
	Kiểm tra tuyển dụng lao động hợp đồng	Trong tháng 7	Bình, Nga, Huyền	Hiệu trưởng	đ/c PHT
	Kiểm tra CSVC, khung cảnh nhà trường sáng xanh sạch đẹp, an toàn	Trong tháng 7	Mai, Bình, Huyền	Tổ BV, LC	đ/c PHT
	Kiểm tra thực hiện công tác tuyển sinh năm học 2023-2024	Trong tháng 7	Bình, Linh, Huyền	BTS	đ/c PHT
	Kiểm tra bếp ăn bán trú	Trong tháng 8	Mai, Bình, Oanh	Tổ nhà bếp	đ/c PHT
	Kiểm tra công tác đội ngũ cán bộp giáo viên nhân viên	Trong tháng 8	Huyền, N.V.Linh, Nguyệt	BGH	đ/c PHT